

Wason
PL4386
A1 K457+

124

Khởi

NĂM THỨ BA NGÀY 30/9/1971

Hành

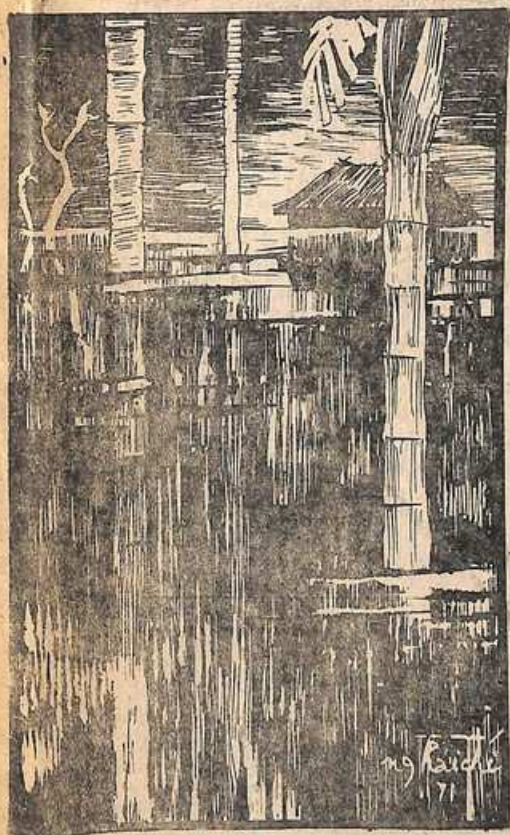
TUẦN BÁO
VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
RA NGÀY
THỨ NĂM

Chủ nhiệm : ANH VIỆT TRẦN VĂN TRỌNG

NGUYỄN

SỸ

CUỘC TẾ VÂN HÀNH
CỦA VÂN CHƯƠNG



HOÀNG NGỌC TUÂN
có bé treo mùng

TINH VỆ
tơ trời mong manh

VIÊN LINH
nhật ký văn nghệ

VÕ PHIÊN: TRƯNG CÙNG MỘT BOC



NGƯỜI VÀ VIỆC tinh vệ

TƠ TRỜI MONG MANH

HỒ M nay tưởng nên viết vài dòng gửi các em học sinh làm văn nghệ trình diễn trên tivi. Có những người lớn đã theo dõi các chương trình văn nghệ học trò, không bỏ một buổi nào và coi từ đầu đến cuối chương trình, dù hay dù dở.

Hoan nghênh các em và những vị lo tổ chức những buổi văn nghệ này. Các em "Áo trắng đơn sơ" làm văn nghệ thật đẹp thật quý. Các em ca hát nhảy múa, diễn kịch như chim hót, như cá lội, như mây bay, như gió thoảng. Các em đã khiến nhiều người lớn bất lợi được tuổi thơ và tiếc nhớ thuở học trò. Các em đã khiến những người tuổi trên dưới bốn mươi chẳng hạn, nhớ tới kỷ niệm của những buổi văn nghệ học sinh toàn thành sôi nổi, bùng nổ cách đây 18, 19 năm ở thủ đô ngoài kia.

Các em làm văn nghệ thật tự do, sáng khoái. Thích thì làm, không thì thôi, không có gì thúc ép buộc. Các em là những nghệ sĩ tài tử đúng nghĩa tài tử. Làm văn nghệ là quý, là đẹp, các em chẳng nên bắt chước những chú cô, anh chị chuyên nghiệp, những người đã nổi danh, đã có những cá tính riêng. Các em không muốn nổi tiếng và cũng chẳng cần tạo những cá tính, vì các em đã có sẵn cá tính, sắc thái không ai bắt chước được: Sắc thái học trò.

Cứ đơn sơ như vậy, cả hình thức lẫn tâm hồn. Bề ngoài của các em, nhất là em gái, không cần phấn son đất tiền đắp vào thật nhiều, không cần màu son môi lợt hơn da mặt, và nhất là đừng gần cận mi giả cứng như uốn uốn cái miệng, lắc lắc cái đầu, chớp chớp rên mi giả. Các em không cần đến những đồ trang bị nạt nạt lủng củng đầy người, những bà, những cô, những chị chuyên nghiệp phải trang bị như vậy có lẽ họ cũng chẳng thích thú gì, chẳng qua chỉ là nghề nghiệp.

Em trai đừng bắt chước những trò chẳng hạn khoe áo veston vắt vai, đừng học một biểu diễn vừa hát vừa phà khói thuốc lá, đừng tập dờ ria mép. Các em không thể có những điệu bộ sành sỏi nghề nghiệp như uốn uốn cái miệng, lắc lắc cái đầu, chớp chớp rên mi giả. Chính những nghệ sĩ chuyên nghiệp, có một số đang muốn có cái ngây thơ, trong sáng, tự nhiên của các em. Họ trang điểm thực kỹ để không ai biết là họ trang điểm, họ cũng bắt chước đi lững thững, ngo ngắc, tốc bước lờ lờ... như các em, nhưng đó là sự tự nhiên cố ý, tự nhiên có diễn xuất, gò gẫm.

Một thói quen kỳ lạ của ca sĩ VN các em đừng theo nhé - là khi hát xong một bản, các ca sĩ cứ phải cúi đầu, cúi mãi đầu xuống ống kính các gì vậy? Chào khán giả hay là có một mặc cảm tội lỗi, cúi đầu xin sám hối?

Trong những buổi trình diễn đã có những em hát thật tự nhiên, thật đúng nhịp, có những em múa thật uyển chuyển, nhẹ nhàng, diễn kịch thật khéo. Nhưng cũng có những em ca sai nét nhạc, múa lỡ một nhịp chân, quên một câu đối thoại. Những bở ngỡ, sai lệch chẳng có gì quan trọng, chẳng hề hấn gì đến toàn thể buổi trình diễn, chính đó là những điểm đáng yêu của các em. Nên duy trì, đừng trở nên máy móc - Đừng tự trách tại sao mình không có quần áo sắc sảo kiểu cô, tài năng phải điều luyện già dặn... đừng tự trách mà nên hành diện.

Các em trình diễn, làm văn nghệ thật vô tư, vô vị lợi. Các em được những gì sau buổi trình diễn? Chẳng có gì về vật chất, nhưng đã tự hài lòng, góp phần vào việc tạo một luồng gió mát, một ánh nắng tươi vui trong các không khí, vẫn đục hiện nay. Các em là những nghệ sĩ vô danh như những chiến sĩ vô danh đã góp công tạo nên chiến thắng, nhưng rất khiêm nhường. Rất đồng ý với các em là không giới thiệu tên từng cá nhân, từng nhóm trước một tiết mục sắp trình diễn. Không ai nhớ, không ai biết em học sinh đang ca hát đó tên gì, bao nhiêu tuổi, ưa ăn kẹo gì, thích đọc sách nào, nặng bao nhiêu ký, cao thước mấy, vòng eo bao nhiêu phân, sắp lấy vợ, lấy chồng... Các em không

(Xem tiếp trang 14)

DƯƠNG TRƯ LẠ

thời sự văn nghệ

« TRÊN CẢNH ĐỒNG QUÊ HƯƠNG

Nhân dịp Tết Trung thu và kỷ niệm 151 năm huy nhứt thi hào Nguyễn Du, Đoàn Văn nghệ Thanh Niên Sinh viên Học sinh Tiên Rồng đã thực hiện đêm văn nghệ « Trên cảnh đồng quê hương » hồi 20 giờ thứ Bảy 25-9 tại thành đường Quốc gia Âm nhạc Saigon.

Đoàn Văn nghệ Thanh niên Sinh viên Học sinh do anh Nghiêm Phú Phát làm trưởng đoàn, đã hoạt động mấy năm nay và rất được giới thanh niên, Sinh viên, học sinh ưa thích, vì mục đích của đoàn chỉ nhằm vào những hoạt động có tánh cách văn nghệ và sinh hoạt trong phạm vi TN-SV-HS Đêm trình diễn nói trên đã thu được một kết quả tốt đẹp.

TRIỂN LÃM HỘI HOA

Nhơn dịp kỷ niệm tái thiết Hội Quán Hội Quảng trị Trung Việt, tháng 9-71, một phòng tranh của các họa sĩ Đinh Cường, Hồ Hoàng Đại, Thiên quốc Hùng, Đỗ kỳ Hoàng, Hoàng đăng Nhuận, Vĩnh Phôi, Phạm đăng Trí và Tôn thất Văn đã được trưng bày.

Theo ban tổ chức: « Cổ đô Huế chúng ta có thể gọi là nơi kết hợp những truyền thống văn hóa dân tộc và nhân loại. Do đó nhìn đến những tác phẩm văn hóa nghệ thuật chúng ta không thể nào không nhìn thấy

những đặc trưng dân tộc và nhân bản của nghệ sĩ cổ đô Huế được »

Do đó « tổ chức triển lãm nghệ thuật tại Hội Quảng trị » ... « không ngoài mục đích phổ biến những sắc thái trên cổ đô văn hóa, nơi đã để lại những nét vàng son văn hóa lịch sử của dân tộc Việt nam »

THƠ CỦA NGƯỜI TÌNH

Tối 14-9 tại hội qua Cây Tre, Nhà Thơ Phở Đức đã cho ra mắt tập « Thơ của người tình » trước một số đông văn, thi hữu cùng một số ca sĩ và khán giả của hội quán, trong số có mặt nhà thơ Vũ Hoàng Chương, Vương Đức Lễ, Hà Huyền Chi, Hoàng Hương Trang, Nguyễn thị Thụy Vũ, Đoàn yên Linh, các ca sĩ Hồng Vân, Diễm Chi, Đăng Lan, Khánh Ly v.v...

Sau lời giới thiệu của anh Nguyễn Đức Quang, nhà thơ Vũ Hoàng Chương đã đứng lên mua thi tập đặc biệt « Mắt Xanh » với giá 1 ngàn đồng. Sau đó, người khách thứ 2 là ca sĩ Khánh Ly đã mua 1 tập với giá 3000đ. Cao nhất là giá gần 10 ngàn đồng do 1 thi hữu đã mua.

Được biết «Thơ của người tình» là thi phẩm thứ 9 của Phở Đức. Giữa thời buổi này, xuất bản được 1 tập thơ như Phở Đức theo Hà Huyền Chi — thi đã là 1 vấn đề can đảm hiếm có rồi ».

KÊ ĐÀO HUỆT

Anh Huỳnh tâm Hoài vừa cho biết tác phẩm « Kê đào huệ » của anh đã bị Sở Phối Hợp Nghệ thuật « phớt » mắt tiên.

Theo anh Huỳnh tâm Hoài tập truyện này đã được sở PHNT. trình lên trình xuống cả tháng nay và sau rốt đã nhận được hàng bút phê đỏ chói: Cấm, Chờ Qui Chế !

Tại sao cấm thi sở này nếu những lý do gán ghép lơ mơ. Còn cái việc chờ qui chế thi theo một giới chức tại Bộ TT cho biết là cái qui chế phải đọc đáo và đọc nhiều thứ lắm.

Đến hôm nay không biết đã có bao nhiêu tác phẩm đã bị chết non vì sở Phối Hợp Nghệ Thuật. Nhưng lâu nay các tác phẩm ấy thiếu người chôn

KHỞI HÀNH 126

ĐẶC BIỆT

NGÀY KHAI TRƯỜNG

Với bài vở của các nhà Giáo danh tiếng: NGUYỄN SỸ TẾ ✪ VŨ HOÀNG CHƯƠNG ● ĐỖ KHÁNH HOAN ⊕ TUỆ SỸ ■ NGUYỄN XUÂN HOÀNG ✪ HUỲNH PHAN ANH ● ĐẶNG PHÙNG QUÂN ⊕ NG. NHẬT DUẬT.

10-10 phát hành

án phẩm thứ 10

của cơ sở xuất bản CHIM VIỆT

BÊN KIA MỘT DÒNG SÔNG

tác phẩm mới, công phu nhứt

⊕ Của Nhà Văn DƯƠNG-TRƯ-LẠ

đt. « Kẽ đào huyết » của anh Huỳnh
tâm Hoài chắc sẽ làm chuyện ấy, cho
vui về cả làng. Khi nào muốn mở công
ry làm ăn lớn, kẻ đào huyết nhờ nhân
tân, KH. sẽ đăng quảng cáo miễn phí.

ĐẶNG TRẦN HUÂN

SÁCH VÀ THỦ VẬT

Trước những tiến triển không
ngừng về khoa học con người đang
dần dần trở nên tùy thuộc và nô lệ
vào máy móc. Đời sống tinh thần,
đời sống tình cảm đang bị đe dọa.

Phải chăng vì thế con người đang
muốn quay về với thiên nhiên, muốn
sống gần thiên nhiên, không gò bó vì
những nghi thức do người đời bày
vẽ ra.

Phải chăng vì thế con người
thêm một cuộc sống tự do như những
thú vật trong thiên nhiên. Điều này
không đảm bảo nhưng sự kiện con

CƯỜNG NHÂN



SỜ TỪ

Thế sự mang mang hề... nặng trĩu sầu
thương
Cách mạng vì dân hề... nghĩ thật chán
chường
Chính khách. văn gia hề... mặt dày váy
đụp
Mệnh phụ phu nhân hề... gái điểm chung
phường
Thao lược kinh luân hề... mùa thu chiếc
lá
Giá áo túi cơm hề... cát sỏi đầy đường

Tôn giáo suy vi hề... thầy tu kẻ cướp
Giặc giã tung hoành hề... tan nát quê
hương
Tiến bộ văn minh hề... người vô liêm sỉ
Tối mắt vì tiền hề... thả vợ ăn sương
Cộng vợ chung con hề... tìm đâu xa nữa
Chủ nghĩa tam vô hề... thật đã tỏ tường
Tổ quốc gia đình hề... tan trong mây khói
Đạo lý nhân luân hề... nát bấy như tương
Cờ bí đang cơn hề... tìm đâu Đế Thích?
Quán « LÚ » la cà hề... tính kế tìm phương
Giáo Chủ đạo « TỪ » hề... lâu năm khổ
luyện
Sao chẳng ra tay hề... trò thuật cao
cường?
Cứu khổn phò nguy hề... muôn dân mong
đợi
Chớ có « phệt » ngôn hề... hậu quả khôn
lường!!!

Khởi Hành

TUẦN BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
RA NGÀY THỨ NĂM • CHỦ TRƯỞNG
HOÀI VĂN NGHỆ SĨ QUÂN ĐỘI • GIẤY
PHÉP XUẤT BẢN SỐ 3521BT/TC
NGÀY 26.3.69 • TÒA SOẠN VÀ TRỊ
SỰ 225-227 PHẠM NGŨ LÃO SAIGON
ĐT : 25.863

Chủ Nhiệm :

ANH VIỆT TRẦN VĂN TRỌNG

Phụ Tá Chủ Nhiệm

HY VÂN

Chủ Bút :

DƯƠNG HÙNG CƯỜNG

Quản Lý :

HUỖNH VĂN MẠNH

Bộ Biên Tập :

HOÀNG NGỌC LIÊN — THẠCH

HÀ — ĐẶNG TRẦN HUÂN —

TINH VỆ — THẢO TRƯỜNG —

TRÌNH CUNG — DIỄN NGHỊ —

NGUYỄN NGỌC HẠNH — MAI

TRUNG TÍNH — TÔ KIỀU NGÂN —

NGUYỄN ĐỨC QUANG —

DƯƠNG TRỮ LA.

Minh Họa :

NG. HỮU NHẬT • LƯU HUỖNH

TRUYỀN • NGUYỄN HẢI CHÍ

Thư ký Tòa soạn,

trình bày bìa, nội dung :

VIÊN LINH

• Bài không đăng không trả lại
bản thảo dù có lời yêu cầu.

• Mỗi số 25đ. công sở giá gấp
đôi.

• Truyền ngắn và tiểu luận viết
cho K.H., từ lần đăng thứ hai,
có trả nhuận bút.

• Từ nay chúng tôi sẽ dành hai
ngày Thứ Tư và Thứ Sáu, từ
11 giờ đến 12 giờ, để trực tiếp
trả nhuận bút các bạn có bài
đăng trên K.H. tại Tòa Soạn.
Xin liên lạc vào ngày giờ đó
với biên tập Viên Linh hoặc Bồi
Báo Thư Ký Tòa Soạn. Các
bạn ở xa chúng tôi sẽ gửi
Bưu Phiếu.

người bắt đầu chú ý nhiều tới thú
vật là một sự thực không ai chối
cãi.

Tại Pháp, những sách báo nói
về loài vật ấn hành rất nhiều và bán
rất chạy. Tạp chí Découvrir les ani-
maux (Khám phá loài vật) mỗi kỳ
bán tới 180.000 số, nguyệt san La
Vie des bêtes (Đời sống loài vật) in
147.000 số, nguyệt san Bêtes et nature
(Loài vật và thiên nhiên) in 70.000
và tuần san La Faune (Động vật)
mỗi kỳ ấn hành tới 300.000 tờ.

Tờ báo của Hội Bảo Trợ Súc Vật
xuất bản từ năm 1.880 đột nhiên
tăng số phát hành một cách mau lẹ,
từ 32.000 lên tới trên 80.000 tờ.

Trên lãnh vực sách vở có nhiều
tác giả quốc tế cho ấn hành những
cuốn sách vĩ đại về về loài vật. Ta có
thể kể tên những biên khảo gia uy
tín hiện đại như Konrad Lorenz,
Heini Hediger, Mathieu Ricard, Vitus
Droscher v.v...

Trước đây trong tủ sách chúng
ta cũng đã có những tác giả bỏ ra cả
cuộc đời mình để về một loại sinh
vật nào đó để viết sách như Fabre
hay Maeterlinck nghiên cứu về côn
trùng, Jean Rostand nghiên cứu về
ếch nhái. Thú vui của Lorenz là
nghiên cứu về vịt trời.

Tại sao bây giờ người ta lại chán

người ta để quay về học các loài sinh
vật. Phải chăng loài người đã thoái
trao không còn giữ được bản tính
thiên nhiên của trời cho như loài vật?

CHÍNH KHÁCH TÁI NGỘ CỤU GIAI NHÂN

Mười năm trước, một đêm biển
động, tàu Queen Elizabeths lắc lư dữ
đội. Hành khách choáng váng ngất
ngur, tuy nhiên nữ minh tinh Olivia
de Havilland không hề khó chịu và
buồn bực vì những cơn sóng dữ bất
ngờ đó. Nàng vẫn vui vẻ uống rượu
và khiêu vũ với một người bạn đồng
hành đẹp trai.

Thời gian qua. Năm nay minh
tinh Olivia de Havilland đã 55 tuổi.
Bà vừa được người bạn đi cùng tàu
Queen Elizabeths ngày xưa mời về quê
ông sau 10 năm xa cách. Người bạn
trai xưa nay đã là một chính khách
tầm tiếng, là thủ tướng Anh quốc,
ông Edward Heath.

Gặp lại bạn cũ, Havilland khen
ông thủ tướng độc thân vẫn lịch sự,
dễ thương và quyến rũ như xưa.

Trong lúc say sưa hơi sấm
banh, minh tinh tán thủ tướng :

— Theo lịch Tàu, tôi và anh cùng
tuổi Thìn. Và theo lý số Trung Hoa
khoảng giữa cuộc đời anh sẽ sung
sướng may mắn. Và tới những phần
cuối cuộc đời sẽ còn sung sướng may

mắn hơn nữa

Người ta thường nói : « Tình cũ
không rủ cũng tôi » Chà biết bao giờ
thủ tướng Anh, theo gương thủ tướng
Gia Nã Đại, chấm dứt cuộc sống độc
thân kéo dài đã hơi lâu để « bước lên
xe hoa », kiếm người điám bộp.

NGÔI TÙ, NHƯNG VẪN ĐOẠT GIẢI THƯỞNG VĂN CHƯƠNG

LA MÃ. — Cam pham Alfredo
Bonazzia, từng bị tuyền án tù tại
Milan từ năm 1960 đến nay, đã đoạt
thêm một giải thưởng văn chương
toàn quốc nữa của Ý Đại Lợi.

Đây là giải thưởng văn chương
thứ tư mà ông đã đoạt được, trong
vòng có hai năm.

Tác phẩm, mới nhất của ông
mang tên « Blue Life Term » là một
thi phẩm, và vừa được Hội đồng
Giám khảo của Giải thưởng Văn
chương Castelforte tuyền lựa xuất
sắc nhất.

Hội đồng Giám khảo đã mở ra
thi phẩm trên là : Một tác phẩm văn
chương bất hủ và đặc biệt, trình bày
nội tâm của một con người ăn năn
và hối hận sau hành động lầm lỡ.

Bonazzia không được phép rời
khỏi ngục để lãnh giải thưởng, nên Ban
Giám khảo đã đành phải trao lại vị
hôn thê, là cô Laura Mocellin.

Mocellin đã bắt đầu cầm thưởng
Bonazzia sau khi đọc thi phẩm của
ông, và đính hôn với ông qua những
lá tình thư.

Các bạn muốn : TÂY THI MẮT VÍA, HẰNG NGA GIẶT MÌNH

Muốn trở thành một giai nhân của thời đại này không khó đâu ! Phu nhân Phó Tổng Thống, Kiều Chinh,
Thầm Thúy Hằng, Thanh Nga v.v... cũng đã sửa sắc đẹp !

Lần đầu tiên tại Việt Nam, một chuyên viên tốt nghiệp Học Viện Chuyên Khoa Thẩm Mỹ YAMANO Nhật
Bồn, đã hy sinh bí mật nghề nghiệp về sửa sắc đẹp, để tiết lộ mọi bí quyết giúp bạn gái tự mình phát triển —
trau dồi — bảo vệ sắc đẹp ngay tại nhà. Phương pháp mới, dễ hiểu, ít tốn tiền nhất.

Đó là muốn sách dày 320 trang 200 hình vẽ :

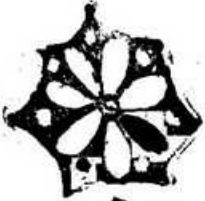
Đẹp, Đẹp, Đẹp

CHÀNG MUA TẶNG NÀNG — CHỒNG MUA TẶNG VỢ — BẠN MUA CHO BẠN
ĐÓ LÀ TẶNG PHẨM XỨNG ĐÁNG NHẤT

XIN CHÚ Ý : Để tránh lầm lẫn khi mua sách, các bạn hãy đòi đúng tên sách gồm 3 chữ « ĐẸP, ĐẸP, ĐẸP ».

MỪNG SINH NHẬT VỢ

sớm nay ánh sáng hài nhi
trời son trai trẻ xuân thì tặng em
cỏ hoa muông thú. hồn nhiên
thêm sông thêm núi ra giêng cõi đời
em làm nhân sắc tình khôi
á đông tạc một cõi đời của riêng
yêu như hạt nước đầu tiên
yêu như đỏ máu trái tim hồng hào
đất trời mời nụ chiêm bao
trái tim anh thờ mẫu đạo trong em
trái tim anh thờ bình yên
thiên thu cao vợi lời lên đỉnh sâu
xin vòng tay khỏi giam nhau
xin con trăm kiếp mai sau giam nằng
ngực sầu em chín bầu hoan
giam anh, nuôi giống da vàng hôm nay



PHẠM THUẬN

MỘT TRÁI TIM
HOANG ĐƯỜNG

anh đến thăm em hằng hơi thuốc mỏng
bằng chút linh lảng đọng thuà xua tay
anh đến thăm em bằng kỷ duyên, ảo bóng
bằng ba tou, bằng chiếc bị ăn mây
hằng thuở sơ sinh, tình chớm đầy
bằng vô tri, vô giác giữa lưu đầy
bằng sung ái, công lao trời xư quấy
lâm trận tình, khấu lại trước ba sinh
nên trời đất cũng ăn mây nhau cả
ai tâm phu giữa núi, lạ vô cùng ?
anh trải áo nằm đường xa xót quá !
mối tình nào đen bạc, hóa người dung ?
anh đến thăm em ngày trái tim mỗi rớt
nào buồn vui kiếm được cũng không ngờ
màn đã kéo, chạnh lòng anh hải hước...
cối phù đồ anh dòn dao, mất hơi thở.



HẠ NGHIÊU BÍCH

CHÚT NẮNG VÀNG
TRONG CHIỀU CỎ ĐỘC

những chiều sương bạc lá mong manh
nội chút mây tang trử dưới cành
nội chút nắng tàn thơm áo mới
lốt lò hương củ quện bên sân
những chiều sương ướt tóc ngày thơ
m có qua hiện nhất mấy tờ
hững tờ nắng muôn vàng hoa cúc
em ướp trong chăn mộng hững hờ
hững chiều ngày ngất gió cô đơn
ong ta như chiếc lá bèo hơn
à em giọt nắng hồng hơi nhớ
hư chút men say vuốt ấm hôn

cuộc vận hành của vận chương

TH U Ở xưa, văn chương cốt yếu là một nghệ thuật. Đối tượng của nó là cá nhân, xã hội và tạo vật. Về con người, văn chương là một thứ tâm lý sống thực; về tập thể con người, người ta ghi nhận nơi văn chương những bản điều tra xã hội; về tạo vật, văn chương là những bức họa thiên nhiên bằng lời.

Được phú bẩm cho khả năng nhiệm mầu của ngôn ngữ, tự nhiên con người muốn thi thố tài năng đó. Tôi sáng tạo cốt yếu vì bản năng sáng tạo, vì ý hướng muốn khuếch trương tôi trong không gian, muốn trường tồn tôi trong thời gian. Tôi muốn làm giàu cho cảm xúc, làm đẹp cho cuộc đời, làm dịu hiền phong tục, làm tăng tiến ngôn ngữ.

Với ý nghĩa ấy, con người sớm đã tìm ra những hình thức văn chương và thực hiện được những tác phẩm văn chương chưa hề bị vượt, vẫn còn được nhiều người ngưỡng mộ. Điển hình, những thiên anh hùng ca Iliade, Odyssee của Hy Lạp, Kinh Thi của Trung Quốc, thơ Vệ Đà của Ấn độ xa xưa.

Lúc đó, con người ít nhiều bình an với cuộc sống. Dường như chưa có thiên đường để mà đánh mất hay ước mơ. Con người, xã hội và tạo vật nhiều lúc cũng chống chèo, nhưng rồi vẫn giữ được một thăng bằng tối thiểu làm căn bản. Tôi sống hồn nhiên với trọn vẹn chủ thể của tôi ghét hay yêu bằng bột trong một khung cảnh mà tôi chấp nhận. Đi theo dấu vết của thứ văn chương thuần túy đó, tôi muốn tổ chức cuộc đời của tôi như là một công trình nghệ thuật mà tôi phải chăm sóc từng ngày, từng giờ. Mỗi cuộc đời, mỗi thân phận là một bản nhạc có giai âm, tiết điệu và chuyển biến riêng của nó. Khi cần, tôi sẽ rút lui khỏi xã hội trở về mái nhà tranh, nơi chôn rau cắt rốn, ngồi ở trước thềm, ăn lại cuộc sống để mà biến soạn nên những lời, những chữ, những câu, những dòng, ruyền trò cũng những kẻ đối thoại giả tưởng, cùng những thế hệ chửa ra đời. Những người ấy họ sẽ hiểu tôi vì tôi yêu quý họ. Xuyên qua tác phẩm đang thành hình dưới tay, tôi như trông thấy những ánh mắt cảm thông của hơn một người bằng hữu.

Và thế là văn chương không đi xa hơn nữa trong cái trách nhiệm nhân bản khiêm nhường đó của nó. Đầu văn chương có « quan thế vận, chi thịnh suy » thì cái trách nhiệm về một thứ « thiên đường xã hội » vẫn thuộc chính trị, triết học, tôn giáo. Và tôi cứ hồn nhiên ngâm câu thơ của Ronsard :

*Sur le printemps de ma jeunesse folle
je ras semblais l'arandelle qui volé...*

Nhưng rồi dòng sông đời có êm xuôi mãi mãi. Bởi rất nhiều lý do, bộ mặt của thế giới đã đổi thay. Trong những lý do đó, ta phải kể tham vọng bất chính của một số người, phát hiện mê mớ của một số người khác. Nhân loại đã lao đầu vào những chông gai, thống khổ. Tôi nhận chân những đau thương mới của con người. Tôi không chấp nhận những « điểm nhục » ấy. Khởi đầu, tôi cũng hy vọng và đợi chờ ở tha nhân. Tôi nghĩ nhân loại đã có một thiên đường đánh mất, nếu chẳng phải là vào tuổi ấu thơ thì cũng vào sát ngày tôi giáng thế.

Những hy vọng và đợi chờ của tôi đã trở thành vô ích nếu không là tôi bị phản bội. Tôi buồn, tôi giận, cuối cùng tôi hết tin tưởng ở tha nhân. Tôi muốn đích thân tham dự vào công cuộc của tập thể, tôi muốn chính tay tôi mang viên đá đến xây dựng con đường dẫn dắt tôi tới chốn hoan ca. Văn chương của tôi bây giờ là tôn giáo, là triết học, là chính trị.

Tôi hằng say tưởng tìm ra sứ mạng mới. Rút cục, tôi thất bại vì quá nhiều lý do. Và chẳng, hình như tôi cũng đã biến tính. Tai họa của thời mới hay là đòi hỏi của con người quá khôn ngoan và do đó thêm nhiều tham vọng ? Người ta tự cho phép mình đủ điều. Làm sao mà thời đại chẳng được mệnh danh là thời đại của phản đối, xuyên tạc đến phi nhân ?

Trong mỗi đại họa này của con người tôi cũng như từng người, từng nhóm, từng giai cấp lại đeo thêm một ngộ nhận quá lớn lao : Ngộ nhận rằng mình, nhóm mình, giai cấp mình là đại diện cho nhân loại hôm nay và ngày mai, nghĩa là tự nhiên rằng mình là « ý thức của những ý thức » nói theo ngôn từ của G. Lukacs.

Tôi đã nghĩ rằng đây là trận chiến cuối cùng. Tôi cần phải diệt tất cả những ai không là đồng minh của tôi trong trận chiến. Thế là thêm một lý do để cho tôi cũng chẳng còn là tôi nữa. Sai lầm đã tìm ra được bội số !

Có những lúc tôi thất vọng, chán chường đến không còn thiết sống. Thế là sau hai ngàn năm hành trình, tôi không tìm lại được thiên đường đánh mất. Huyền thoại đơn thuần chẳng ? Tôi có nhiều dữ kiện để tin là thế. Tôi buồn cho thân phận của tôi. Hiện tôi đang lao đầu vào một môi trường xã hội chẳng chấp nhận những tương quan làm tôi ngột thở. Trong môi trường này, tôi chỉ còn là những con số trước tịch, không tên không tuổi, không cá tính. Tôi đã đánh mất cả tôi rồi đừng nói chỉ cái thiên đường xa lạ nọ. Cuộc sống như thế một trại binh lớn, một buổi chiều chợ đông hay một nhà tù tăm tối. Các giá trị đã đổi thay. Thay giá trị cũ gây náo. Nó nói, người ta chứng kiến sự lên ngôi của những giá trị vật chất, cơ khí...

Làm sao tôi có thể tin được anh trong cái thời đại của sự bất tín nhiệm này ? Ý thức của tôi sống trải quá nhiều đã thấy phân tán thành nhiều khối lượng phức tạp đến độ mâu thuẫn nhau. Tôi đã nghĩ rằng mỗi khối lượng ý thức phải điều động tôi bằng những quy luật và theo một hướng chiều riêng trong mỗi ngành hoạt động. Tôi chưa tìm ra được một cái « thế », nào của ý thức khà để gọi là cái « thế tổng hợp » đề trên đó tôi dẫn dắt đời tôi. Tôi gần như lạc lối.

Đã nhiều thế kỷ nay tôi làm triết học và chính trị. Hoạt động này đã trở thành tập quán. Như tập quán chiến tranh trên quê hương của tôi. Tôi là một tên lính già giác ngộ khởi chiến tranh nhưng vẫn không biết làm gì hơn là cầm súng. Tập quán đã bóp nát con người tôi để tôi không còn ước mong thay đổi nữa. Tôi sẽ làm gì một mai khi hòa bình ? Tôi sợ cảnh bơ vơ, lạc lõng hay tôi

Không, tôi sẽ không bao giờ chết chừng nào còn nhân loại. vì tôi là văn chương, khao khát và khả năng hằng cửu của con người. Tôi phải nghĩ rằng nhân loại đang ở trên một vận hành mới của lý trí, một vận hành trong đó lý trí dứt khoát chối bỏ những nguyên tắc đã căn cội của nó, một vận hành trong đó nó không thù ghét bản năng và tình cảm.

Và trong khi chờ đợi, tôi muốn thả hồn theo Rimbaud trên chiếc thuyền say « hoà ca khúc « Quê trọ » cùng Tô Đông Pha, hay gần gũi hơn theo một anh thi sĩ bạn :

*Ước gì ta được làm Từ Thức
Trợn kiếp giang hồ kiếm Giàng Hương !*

C UỘC cách mạng tình dục thế nào? Nó còn một chặng đường dài nữa phải đi hay là theo ông nó đã đi quá xa rồi?

MILLER: Tôi cho rằng không một người nào có đủ tư cách để trả lời câu hỏi đó. Ai có thể có đủ thẩm quyền về một vấn đề như vậy? Thành thực, tôi không hiểu tại sao tôi lại được chọn để nói về vấn đề này — chỉ bởi tôi đã viết một vài cuốn sách khiến bạn kiểm duyệt lưu ý, điều đó không đủ cho tôi có thẩm quyền về tình dục. Tôi cho rằng ý kiến của người này cũng như ý kiến của bất kỳ người nào khác.

H.M.: Nhưng ông có công nhận rằng có một cái gì như cuộc cách mạng tình dục đã xảy ra, có phải không? MILLER: Quả thực tôi công nhận. Nhưng chính chữ « cách mạng » có nghĩa rằng nó là một cái gì có tính cách tạm thời. Cách mạng thường kết thúc bằng cách cho chúng ta một hình thức độc tài mới. Cách mạng có nghĩa rằng cái cũ đã thất bại, không thể tha thứ được, và phải nhường chỗ cho một cái gì khác — tốt, xấu hay không tốt không xấu. Lịch sử dạy chúng ta rằng cái thường trực duy nhất của nhân sự là sự thay đổi. Theo thiên ý chưa bao giờ có một mục thay đổi triệt để đích thực trong cơ cấu tổ chức xã hội hay trọng ý nghĩa của con người về cuộc đời và thái sống cuộc đời thế nào cả. Tất cả điều tôi thấy là một cái đồng hồ quả lắc đi tới đi lui nhưng chưa bao giờ có một xã hội gồm những cá thể tự do.

H.M.: Theo ý ông, có thể nào cuộc cách mạng tình dục này chỉ là sự biểu lộ của một cuộc cách mạng vĩ đại hơn đang xảy ra trên toàn thế giới? MILLER: Đúng thế, không còn nghi ngờ gì nữa. Có thể ở Mỹ quốc nó được nhấn mạnh hơn bởi lẽ ở đây chúng ta đã bị đàn áp quá lâu về phương diện tình dục. Tôi dám nói rằng chúng ta mới chỉ ở bước khởi đầu của một cuộc thay đổi vĩ đại, trong thái độ của chúng ta đối với vấn đề tình dục, hôn nhân, đồng tính ái mà thôi. Tất cả những cơ cấu tổ chức của chúng ta đang sụp đổ.

H.M.: Ông có cho rằng sự tự do luyện ái lớn lao hơn sẽ mang lại một sự thấu hiểu sâu xa hơn về tính yêu không?

H.M.: Bất hạnh thay sự việc lại không diễn tiến như vậy — yêu và làm ái tình là hai việc khác nhau. Chúng ta nghe rất nhiều về tình yêu từ những đám tuổi hoa, như, dường như đó chỉ là một phần chiếu mờ nhạt của cái tình yêu đang chuyển vận thế giới. Đôi khi tôi ngạc nhiên tự hỏi không biết Byron sẽ phải nói sao khi ông có thể nhìn thấy cảnh tượng ngày nay. Dù sao thì hình như tôi không nghe thấy nhiều lắm về tình dục và tình yêu. Đường như chúng ta có khuynh hướng nghĩ về tình dục và tình yêu riêng rẽ nhau. Bây giờ, thí dụ, chúng ta lấy bề ngoài điều khắc của những ngôi trong lòng Ấn độ, những ngôi đền nổi tiếng mà chúng ta thấy trong sách nói về nghệ thuật luyện ái. Với đầu óc Tân phương một thời gian rất lâu chúng là những thí dụ về sự đam mê cực kỳ. Tuy nhiên đối với tôi và tôi không phải là người duy nhất nghĩ như thế — chúng là một sự diễn tả của hình thức tình yêu con người cao siêu nhất, và không phải chỉ là sự diễn tả của tình yêu con người mà còn là tình yêu thiêng liêng nữa. Trong đó không có sự chia cách giữa tâm hồn và thân thể: thể xác và tinh thần là một. Sự giao tình cho thấy — trong mọi cách có thể tưởng tượng được — trình bày một cái gì vượt lên trên sự giao cấu đơn thuần. Chúng trình bày một sự cảm thông xuất thần với những sức mạnh hiện hữu sâu xa nhất. Người ta có thể nói rằng đó là tình yêu trên một bình diện vũ trụ.

H.M.: Hãy trở lại vấn đề cách mạng. Người ta đã nói rằng có sự tương đồng giữa thời đại chúng ta

TÌNH DỤC

TÌNH YÊU

CHIẾN TRANH

CÁCH MẠNG

và những ngày tàn của Đế quốc La Mã. Có người tin rằng chúng ta đang ở trên ngưỡng cửa của một thế giới mới bất khả trường tượng Anh đó bất cứ điều gì và tất cả mọi sự đều có thể xảy ra. MILLER: Nơi nào liên quan tới toàn thể nhân loại, tôi có khuynh hướng bi quan. Nhưng tôi không chối cãi rằng phép lạ có thể xảy ra. Tuy nhiên đối với tôi dường như lối lầm lớn mà chúng ta phạm phải là trông cậy vào tự do — nếu đó là mục đích của cách mạng — như một cái gì, một khi thấu đạt được, sẽ trường cửu mãi mãi, là nghĩ rằng thiện cuối cùng sẽ thắng ác, rằng vinh phúc có thể và thành mô hình tí mỉ được. Quan niệm về tiến bộ và cứu cánh tối hậu mà chúng ta yêu chuộng này là một vọng luận (fallacy) hoàn toàn. Tôi có thể nói đó là một bệnh ung thư tinh thần. Hệt như nhân danh lòng ái quốc, cũng vậy nhân danh tiến bộ đủ mọi loại tôi lỗi đều được phép và được miễn thứ.

Người Hoa kỳ chúng ta chưa bao giờ thực sự là cái mà người ta có thể gọi là một dân tộc lạnh mạnh mẽ. Quá lắm người ta có thể nói chúng ta là dân tộc đầy hứa hẹn — hứa hẹn theo ý nghĩa nào cũng được. Nhưng khi tôi đọc lịch sử của nước chúng ta, tôi không thấy gì ngoài bạo lực, ngu tối, mê tín, cuồng tín, hành hạ, cố chấp và áp bức — tóm lại, tất cả những gì xảy ra trong một xã hội nô lệ.

H.M.: Ô, đã được gọi là cha của cuộc cách mạng tình dục. Trước vị này có đúng với ông không?

MILLER: Tôi không nghĩ vậy. Như tôi thường cố gắng giải thích, diễn quan tâm tới thượng của tôi là sự giải thoát của con người — tự giải thoát khỏi sự nô lệ chính trị và kinh tế, khỏi những thành kiến tôn giáo và chủng tộc, khỏi những tập tục luân lý và đạo đức mà còn là giải thoát khỏi sự sợ hãi, dằn vặt, chống đối, ngăn cấm, ngu dốt và mê tín của chính mình. Nói một cách khác trở nên những cá thể. Không thuộc về một bộ lạc, một bè phái, một giai cấp, một xứ sở, một ý thức hệ nào.

Quả thực rằng giới trẻ đang chống lại những kỷ luật đã thiết định, rằng họ ý thức và lên án những ước lệ ngu xuẩn và những luật lệ cổ kính trói buộc và xiềng xích chúng ta. Như giới trẻ chủ trương gì? Quả thực rằng họ thấy rằng chết vì tổ quốc giáo hội và những ý thức hệ là điên cuồng và vô ích, nhưng họ đang sống cho cái gì? Chính họ cũng báo thủ trong thái độ hành vi của họ: Họ hoạt động thành bầy, ăn mặc giống nhau, nói giống nhau, hành động giống nhau. Trong mười mười lăm năm nữa có thể họ sẽ là những người báo thủ cùng cực. Họ lên đường, nhưng đó có phải là con đường thành thang mà Whitman ca ngợi không?

Tôi không tìm thấy nổi vui mừng hay hứng khởi trong âm nhạc của họ. Với tôi nó đầy buồn bã. Khi họ nhảy, họ nhảy một mình, mỗi người làm công việc của mình, như họ nói. Sự kết hợp của họ là sự kết hợp của những nguyên tử, chứ không phải là sự kết hợp của những phân tử, vẫn ít thật xương và máu me, thân thể và tâm hồn. Khi họ nắm được cực diện — có nghĩa là một môn tiền lớn, một sự ồn ào lớn, một tự do luyện ái lớn — tôi không thấy nổi hân hoan và giải thoát to lớn. Với tôi nó không có ý nghĩa lớn lao nào cả.

H.M.: Nhưng có một thứ tự do trong hành vi của họ, cả phải thế không? Chắc chắn chúng ta thuộc về hệ không bao giờ dám tự biểu lộ mình một cách thích đồ như thế, cởi mở như thế. MILLER: Đúng thế, nhưng có thể nói đó chỉ là một vận hành lý tâm. Chúng ta có chiến tranh và cách mạng bởi con người không biết cách sống chung với nhau. Chúng ta có những cuộc hôn nhân không hạnh phúc và những dự lý dị gia tăng bởi vợ chồng không biết cách sống với nhau. Chúng ta có những người bệnh thần kinh và tâm bệnh bởi chúng ta không biết cách sống với chính mình. Bại bỏ chiến tranh không tất nhiên là xây dựng hòa bình. Bỏ cơ cấu hôn nhân không bảo đảm rằng những lứa đôi sẽ sống với nhau trong hòa điệu. Cho mỗi người lớn một việc làm tốt và một tiện nghi của đời sống sẽ không chữa khỏi nỗi khao khát xuyên thấu khổ và sự chống đối của hân. Chúng ta không thể sống như cỏ cây muông thú cũng chẳng thể sống với hân nhiên trong trắng của ông A Dong và bà E và. Sống có nghĩa là chiến đấu và tranh chấp, thử thách và sai lầm. Nhưng tôi đã đi ra ngoài đề xa quá.

H.M. Tôi cũng nghĩ vậy, thư giáo sư chúng ta hãy trở lại tình yêu và tình dục nữa nào.

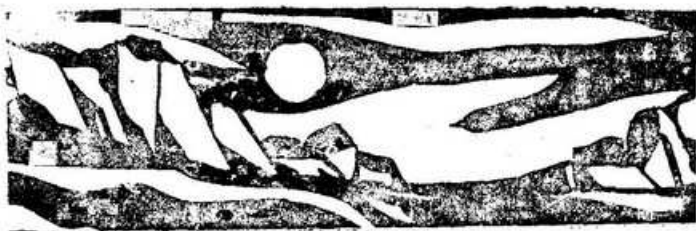
MILLER: Được lắm. Đề cập tới những cái đơn giản, căn bản, một trong những cái quan trọng nhất, theo tôi, là sự liên lạc với người khác phái. Dĩ nhiên là sự liên hệ này không hạn chế trong kinh nghiệm dục tình. Theo ý tôi người đàn ông vẫn chưa bắt đầu nhìn người đàn bà như con người đích thực của mình cũng như chưa nhìn thấy con người đích thực của mình. Người nam Hoa kỳ đang cố gắng một cách thô bạo để hoàn toàn và trọn vẹn là giống đực còn người đàn bà Hoa kỳ thì đang cầu xin hân để cho mình là giống cái theo đúng bản chất năng. Và trong tất cả những câu chuyện về giải phóng, quyền bình đẳng, v.v... có một điều không được nêu ra là tình yêu. Làm sao đàn ông và đàn bà chung hưng đầu cắt sống và làm việc với nhau nếu không có ý tưởng nào về tình yêu?

H.M.: Về sự tự do diễn tả trong lãnh vực nghệ thuật thì sao? Ô, có nghĩ rằng ông đã thực hiện được những thắng lợi lâu bền trong lãnh vực này thôi? Lấy thí dụ chẳng hạn những cuốn phim mới đây xây dựng trên những tác phẩm *Tropic of Cancer* và *Quiet Days in Clichy* của ông. Phải chăng những cuốn phim đó là một kết quả của cuộc cách mạng tình dục?

MILLER: Có lẽ thế.

H.M.: Ô, có cho rằng đang có khuynh hướng đi đến một sự to do lớn lao hơn trong mọi lãnh vực nghệ thuật thôi? Phải chăng sự việc thực sự đang đi đến chỗ tốt đẹp hơn về phương diện này? Về phương diện này? MILLER: Tốt đẹp hơn ư? Tốt đẹp hơn, theo lẽ lối suy tưởng của tôi, có nghĩa là tình dục sẽ phải trở về đúng vị trí của nó. Hiện nay nó bị lệch ra ngoài tiêu điểm; nó đã trở thành vấn đề chủ yếu và ám ảnh. Dù rằng sự tự do diễn tả là lành mạnh và tuyệt đối cần thiết, như, người ta phải luôn luôn nghĩ trong trí rằng mục đích căn bản là giải phóng những sức mạnh sáng

xem tiếp trang 13



CUỐI ĐƯỜNG

nguyễn khánh trường

ANH hút thuốc.
— Cảm ơn. Tôi không biết hút.
— Rượu không uống, thuốc không hút, anh đi tu được đấy.

Người trẻ tuổi cười, quay mặt nhìn ra sân cỏ rộng giờ đã nhập nhòa trong bóng tối. Mưa rây nhẹ như một màn sương mỏng kéo lướt thướt qua ánh điện rải rác chung quanh bờ tường cao. Đêm lên tự bao giờ. Gió thổi lốc vào những hàng ghế trống trên khán đài chính. Người lính bật que diêm, ngọn lửa bùng lên nhưng không xua được bóng tối phủ vây kín trùm hai người.

— Tôi có nhiều đam mê khác, và lại, mình nên tiết chế được chừng nào hay chừng đó.

— Anh yêu đời lắm nhỉ?
— Anh có vẻ bí quan
— Bí quan? — Người lính cười hực hắc — không, tôi tuyệt vọng — Gì mà ghê thế?

Anh không ở trong hoàn cảnh bọn tôi, làm sao anh hiểu được những điều chúng tôi đã chịu đựng.

— Vậy thì anh đang bám víu vào cái gì để sống?

— Chẳng còn gì để bám víu, nhưng tôi không thể chết được. Đúng ra, tôi không đủ can đảm để tự hủy. Đã nhiều lần tôi cố thoát và cái hoàng cảnh thực tại, nhưng rồi cuộc đấu lại vào đó. Chúng ta đang sống trong một thời đại mà mọi tự do đều bị tước đoạt.

Người lính dừng lại, cung ngón tay bóng mẩu thuốc ra xa. Thu người ngồi gọn trong lòng ghế. Bóng tối vây quanh như đông cứng lại. Một lúc lâu. Người trai trẻ thở dài,

— Thật ra, chúng ta đều khổ như nhau.

Người lính chồm dậy:

— Anh mà cũng sao?

— Để chừng tôi là đất đá chắc. Tuy cái khổ của chúng ta khác, nhưng xét cho cùng tài cũng phát khởi từ một nguyên nhân. Đối với thành phố này anh chỉ là một kẻ lạ, nên anh không nhìn thấy tường tận và thường xuyên những thực trạng khốn nạn. Còn tôi, tôi sống ở đây, nhưng tôi hoàn toàn lạc lõng, mất đầu. Tôi không thích nghĩ được với những điều tai nghe mắt thấy, những điều khiến tôi lợm giọng, phần nọ. Tuy nhiên, tôi không tuyệt vọng như anh. Tôi nghĩ, chúng ta đều là những người trẻ, chúng ta trong sạch và nhiều nhiệt huyết. Chắc chắn rồi chúng ta sẽ làm được một cái gì...

Người lính ngắt lời.

— Làm một cái gì? A! anh tin tưởng sẽ làm được một cái gì?

— Chứ sao.

— Tiếc quá. Tôi không thể nghĩ được một cách tốt đẹp như anh.

— Tại anh không chịu nghĩ đó thôi.

— Anh may mắn hơn tôi. Anh chưa cầm cây súng, chưa nhúng tay vào máu và chưa chứng kiến những thực trạng bi thảm đang xảy ra hàng ngày ngoài trận địa, nên anh còn nhiều ảo tưởng. Thật ra, tôi không muốn bị thâm hóa vấn đề nhưng, có những sự thật vượt ra ngoài sức tưởng tượng của con người, những sự thật đã khiến tôi không còn tin tưởng bất cứ một điều gì. Tôi vẫn thường tự hỏi: Tôi đang là một tên khát máu hay đang chiến đấu cho một chính nghĩa.

— Anh không tin anh đang chiến đấu cho một chính nghĩa sao? Tại sao?

— Tại những thăm trạng tôi đã nhìn thấy, dự phần, và tại, một phần lớn, những người ở hậu phương đã phản bội, chà đạp lên sự hy sinh của chúng tôi, đau xót hơn, đã biến chữ chính nghĩa từ bao nhiêu năm nay, đã và đang có hàng vạn người đổ máu xa, chết đập vùi banh thây nát xác trong rừng sâu, trên núi cao để bảo vệ cho cái gọi là chính nghĩa, trong khi, ở thành phố, đang có nhiều người ngửa nghiêng với rượu ngon, gái đẹp, đang chen ép nhau, tranh dành nhau một chút quyền thế, đang đem hết mảnh lối, thủ đoạn ti tiện để vơ vét, tham nhũng, hối lộ... không. Không có thể có một thứ chính nghĩa vào phi luân và tàn bạo như thế.

— Không ai nhìn thấy điều đó, nhưng chẳng phải vì vậy mà chúng ta đành buông trôi. Chẳng ai cứu được chúng ta nếu không sáng suốt tự cứu. Anh có nghĩ như thế không?

Người tình nhìn những hàng ghế chạy dài trống vắng, cảm thấy cô đơn khủng khiếp. Đêm yên tĩnh dễ chịu, những tiếng động của thành phố đã bị ngăn lại, phía bên ngoài vòng vây của vì tường sừng sững. Ánh sáng loang loang trên các bậc cấp của những khán đài lộ thiên ướt nước. Người lính rút đầu vào vai, thấy gây gây lạnh. Buổi chiều, khi từ một quán rượu tôi tàn bước ra, người lính đã ngoắt giữa giò người ngược xuôi như một khách lạ. Con say không đủ để đè bẹp nỗi

cô đơn trong tâm hồn, anh ta cảm thấy còn bơ vơ hơn những lúc thui thủi trong những góc rừng khuất nẻo xa lạ. Cuối cùng, những bước chân run rui không chủ định đã đưa người lính vào đây, ngồi trên hàng ghế cao này, nhìn mưa vầy ra ngoài sân cỏ với một nỗi thương thân chân nắn cùng cực, cho đến khi người trai trẻ đến làm quen.

— Bây giờ rồi nhỉ?

— Gần chín giờ.

— Tiếc quá, anh không biết uống rượu, nếu không tôi mời anh đi mần một chầu. Về đây, tôi chả biết làm gì ngoài việc uống thật say và tìm vào xóm.

— Thế gia đình anh?

— Ở Trùng, trong một vùng mất an ninh. Ba năm rồi tôi chưa về, và cũng không nhận được một liên lạc nào với gia đình.

Người lính lại bật diêm châm diêm thuốc khác. Người trai trẻ bắt gặp, trong ánh lửa lúc sáng, đôi mắt sâu thẳm. Một lúc, người trai trẻ hỏi.

— Anh không có bà con bạn bè gì ở đây ư?

— Không... à có Một thằng bạn, nhưng hắn sống mà như đã chết. Hắn điên.

— Điên?

— Vâng. Hắn ở cùng đơn vị với tôi. Trên đường triệt thoái chúng tôi đã bỏ lại nhiều đồng đội. Thằng bạn tôi có một người anh cũng ở chung một đại đội. Người anh chẳng may tử trận, khi rút lui không thể nào đem xác theo, thằng bạn khốn khổ đã khóc ngất bên cái tử thi lạnh ngắt, cuối cùng hắn dùng lưỡi lê cắt đầu người

anh, bỏ vào bọc nỉlon « để đem về cho mẹ và đưa em gái nhìn mặt ». Nhưng sau đó, dịch truy kích theo, hắn bị thương, cụt mất một tay và đui hai mắt. Chiếc đầu người anh đành bỏ lại chiến trường. Những ngày nằm ở bệnh viện, nỗi đau của thân xác và tâm hồn đã khiến hắn mê sảng, cuối cùng hắn điên. Giờ thì hắn sống không khác gì một cây khô thiếu nước, chờ chết.

— Khủng khiếp quá.

— Như vậy đó, anh thấy, làm sao chúng tôi không phần nọ được khi trở lại thành phố để bắt buộc phải nhìn thấy những điều bẩn thỉu, khốn nạn.

— Bởi thế tôi mới nói với anh, chúng ta phải làm một cái gì.

— Làm một cái gì! Nói thật với anh, tôi chỉ muốn giết hết.

— Một mình anh không thể giết hết được, mà coi chừng chúng sẽ nhân danh chính nghĩa và công lý để làm thịt anh, như làm thịt một tên phá hoại khát máu.

— Vậy thì phải làm thế nào bây giờ.

Người trai trẻ không trả lời.

Thật ra, anh ta cũng không biết phải làm thế nào. Đó là tâm trạng chung của những người trẻ còn chút lương tri và ý thức. Chúng ta sẽ không làm được gì hết. Khi mà bọn khốn nạn đã như những mắt xích, buột chặt vào nhau, liên kết với nhau một cách có hệ thống. Không khí vây quanh hai người chột trảng xuống nặng nề. Người lính thu mình nhỏ hơn trong lòng ghế. Gió vẫn thổi mạnh từng cơn, ngoài

(Xem tiếp trang 14)

Tạp văn

CUỐI MÙA châu vị thủy

EM sẽ kể cho anh nghe đầu mùa thu ở thành phố có những hàng cây xanh lá bắt đầu nhuộm màu vàng đất. Một buổi sáng thức giấc nằm yên để nghe những tiếng động thật gần trong đời sống của riêng mình, tiếng xe từ ngoài ồ chạy gần vào thành phố tiếng chuông nhà thờ đồng đưa cho đến khi cánh cửa sổ mở ánh nắng vàng hắt vào màu của loài hoa hướng dương kênh kiệu. Em chợt thương thành phố cổ kính này như thương một kỷ vật đã mang theo bên mình từ tấm bé. Những con đường nước mưa đọng vũng, những con đường anh đưa em đi về hàng cây bà đậu xanh rờn đông đưa trên tóc, nhà ai thoáng hai bên hoa trắng rơi đầy sâu nhẹ nhàng thơm thắm kín.

Đầu mùa Thu công trường trung học đã bay đầy áo lụa. vài con chim sẽ ngoắt đứng trên mái ngói đỏ nhìn xuống lòng em nao nức như ngày nào còn thông dong ôm sách vở học trò. Bàn tay thật dài thường hay hải trộn hoa nhét vào tập để tìm nhò rết run vì sợ bị giám thị già hiện ra

từ khung cửa phòng khánh tiết. Em thương những lần nhún sau đuôi mắt của bị giám thị, ở đó là sự vàng son đã đi qua ở đó có những khắc khoải khi mình bước thêm một khoảng đời dài. Kỷ niệm vui thường mau quên, kỷ niệm buồn còn nhớ mãi. Em thì hay chất chịu từng kỷ niệm bỏ vào ngăn tủ kỷ ức để nó ngủ yên nhưng chúng ta hay thức giấc khi em ngồi một mình. Em sợ ngó lại thời con gái của mình nếu một mai đã về bên kia sông, ở đó chỉ có một mình anh, nỗi lo đầu đời làm em sống thực tế hơn nhưng có lẽ không vui được sự nổi tiếu nào đó khi nhìn cánh hoa hồng nhưng mới nở. Bên khung cửa sổ em có thể ngồi thật lâu để chờ con chim nhỏ bay đi bay về đứng hót liu lo, những con chim nhỏ sống không ràng buộc không biết buồn. Chúng vô tư như muốn loại vật khác ở đời Cao núi lộng.

Đời không khổ thì đâu có sự than thở và trách phận. Em và anh đã sống trong sự quan phòng của chúa người thấu hiểu được mọi ước muốn của nhân loại nhưng ít khi người

chịu lòng cho hết. Bởi thế mà em hay hay ngơ ngác nhìn vào khoảng đời sau này không biết sẽ có những việc gì xảy đến một dấu hỏi và dấu chấm than to lớn vô cùng.

Em đã nghe mùa thu chợt về theo mùi hương mưa, mùi cây lá non đâm chồi ngoài khoảng sân thấp.

Bảy chữ thì thương thật nhiều những viên gạch nhỏ reo vui mỗi lần anh đến, nhớ thật đậm những đám mây xanh yên lững cao vút trên vòm trời lấp lánh vài ông Sao mới mọc. Thành phố có những khu nhà buồn thiu mùa xuân đi qua trên cao nguyên heo hút nào. Tháng 9 còn mưa mà mùa hè của em đã hết, không biết những chuyến xe nào sẽ đi những khuôn mặt nào phải nhớ để an ủi phút giây sau cùng. Em chợt nghe mình nhỏ bé và tội nghiệp. Tội nghiệp những sợi tóc bông, tội nghiệp màu áo lụa tội nghiệp đôi dép êm đôi chân gầy.

Khi xa thành phố này là xa tất cả, em sẽ nhớ buổi sáng sáu giờ có con chim hót ngoài song, tiếng Chuông nhà thờ vọng đưa, còn nhiều, còn nhiều lắm chữ anh, Còn chiếc ghế anh ngồi, còn hương thuốc bay vấn quanh khoe mắt vào tóc em. Có phải đó là những sự triu mến cho khi cách xa mỗi người chúng mình càng nhớ nhưng sâu đậm.

Ngày xưa còn bé em thích nghe những Chuyện Cổ tích để mình ước mơ sung sướng mà không phải suy nghĩ vì đoạn cuối cùng lúc nào cũng đẹp Bảy giờ thì tuổi trẻ thích lang thana đến quán nhạc nằm trong góc sâu cùng thành phố để nghe những bài hát buồn, những bài hát không tên dù biết rằng phí thời giờ. Con gái dịu hiền hơn đi gặp bạn bè để kể chuyện nắng mưa, chuyện trên trời dưới đất cho bớt nỗi khắc khoải hay gần hơn nữa là chuyện những bà giáo sư thích làm dáng ở trong trường.

Em sẽ kể cho anh nghe ở cuối con đường của thành phố có những ngôi nhà cổ trồng đầy những cánh hoa hồng nhung, thuở còn đi thực tập chúng bạn thường cài lên áo cho em.

Khi nhắm mắt lại những con đường nhỏ đó nổi lên đẹp như bức tranh của một buổi chiều sắp tan nắng. Biết bao ngón tay nói về thành phố ni cho hết mưa trái trời như tấm hồn của những cô gái mở to mắt nhìn xuống con đường đầy lá khô bay. Buồn vui và ngơ ngác khi thấy mình là con số không, cười khóc với mười ngón tay một thời lem luốc màu mực mòng toi.

Em muốn kể cho anh nghe như chính em kể cho em nghe để một ngày nào đó rời khỏi thành phố đọc lại những dòng chữ đơn sơ nghe lòng mình ấm thật nhiều. Có phải thế không anh! khi những tờ thư xanh anh viết từ K.B.C... đó rất ư là lâu rồi, em nhìn trời mưa mà ngỡ những con chim áo đã trên bi thư chúng đang trú rét ở một góc nào đó trong túi da của người phát thư giờ muộn đời bình lặng.

NGUYỄN ĐÔNG NGẠC

bài thơ của mùa thu

BÀI THƠ CỦA MÙA THU

Có sự gì muốn vỡ ở trong anh
Ngày tháng không yên
Làm gì bảy giờ dù đang mùa thu
Có thể nào hoài sống mãi
Như vậy
Giữa một lũ người cảm
Những mực thối ở khắp nơi
Anh nhàm chán nhìn bầu trời muốn khóc.
Nỗi buồn phiền một đời người hé mơn
Nửa cuộc đời đã qua.
Còn lại gì
Có sự gì sắp vỡ ở trong anh
Chẳng phải tại đôi mắt em xanh
Cũng chẳng phải nu nui em hồng
Tại giống bão tương lai mời gọi
Khi hiện tại chỉ còn là nỗi chán
Và anh chóng mặt
Dù đã rất khổ đau
Sự thay đổi nào anh đợi
Hãy thử lường tượng
Khi bọn mặc áo thầy tu độc quyền bao thầu
đạo lý chính trị

Khi những bọn người ngòm độc quyền gian
đổi ăn trên ngồi chốc

Chưa kể những bàn tay lỏng lá
Lỗi ở anh ở em ở ai
Anh lớn lên quê hương mình đã chiến tranh

Anh lớn lên quê hương mình đã chia đôi hai
miền Nam Bắc

Anh lớn lên mọi chuyện đã an bài
Điều gì sẽ xảy ra cho mỗi kẻ
Ở tương lai
Ồi nỗi buồn phiền của thế hệ chúng ta
Không chỉ là lý tưởng
Mỗi kẻ phải chọn iam một vài việc
Đề lấp đầy khoảng trống
Ngoài chuyện cơm áo柴 vật từng ngày
Mỗi kẻ phải chọn làm một vài việc
Đề thấy mình quan trọng.
Đỉnh cao kia anh phải tới
Khoảng rộng kia anh phải bay
Anh phải làm sao
Với những vòng xích dưới chân
Trong anh sự gì muốn vỡ
Thành mây khói thành trăng sao hay thành
bão tố

Có thể nào như vậy mãi không em
Ngầy ngật trong lợi lầy
Những chuyện không đầu những chuyện ngoài
tay với

Có thật anh cô đơn
Hay một cuộc xum vầy đang chờ đợi
Ngày hồng sáng
Đành phải lén chữ biết sao
Hỡi em yêu dưới yêu anh làm chi cho khổ
Anh có gì ngoài xác thân rã rời tâm hồn
một mối

Anh xót xa cho em
Anh xót xa cho anh
Mỗi kẻ mang trong đầu một tham vọng
Biết bao giờ mới thành
Thời gian như cánh chim bay mỗi
Sự thách đố của một kiếp người mong manh
Hôm qua bên cạnh nhà có một kẻ vừa mới
chết già

Buổi sáng nay tươi đẹp
Anh mở rộng cửa sổ cho gió mát thổi vào
Nhìn lá cây rung rinh
Nắng vàng rực rỡ khắp nơi
Anh nhớ một ngày rất xa thời thơ ấu
Quê hương Việt Nam thanh bình
Anh chạy tung tăng ngoài ngõ
Và anh nhớ em
Muốn rủ em lúc này đi uống ly cà phê nóng
Ngồi thủ thỉ với nhau
Nhìn mùa thu ầu ầu

Trên đời người hiu quạnh
Anh và em trong đáy mắt tình yêu
Cũng đủ vui trong ít giờ ngắn ngủi
Anh sửa soạn ra đi
Gọi thăm tên em, gặt em vô cùng
Lúc nào em cũng chỉ thích lang thang
Đề làm gì
Khổ thân, em yêu
Anh một mình lên phố
Mai sau
Đưa con tình yêu em đặt tên là gì
Nữa tên em nữa tên anh
Bao giờ nói chuyện con cái anh cũng thấy
mắt em long lanh

Rồi ừ ừ
Chưa có tiền sao dám đẻ con
Anh thương em làm sao
Anh đau đớn nhìn em ngày một xanh xao
Anh ngày một già đi
Tương lai vẫn chẳng hơn gì
Cũng chẳng còn nhiều nước mắt để khóc
Sự thay đổi nào sẽ xảy ra
Khi mỗi người là một mầm ung thối
Khi mặt nạ mỗi người là một thứ chiêu bài
Như một cuộc băng rã
Chẳng còn gì sau đó
Anh muốn ngắt một bông hoa cho em
Rồi hôn lên môi hồng
Em hãy thả cho tóc bay
Anh muốn nhìn em rực rỡ
Trong phút giây
Của một thoáng mê say
Anh vừa yêu vừa sợ
Nhưng sung sướng vô cùng
Sau canh bạc
Anh đã rời thế xác
Không phải lần đầu
Cũng không phải lần cuối
Anh chán anh chán cả mọi người
Những lời trách móc
Những khuôn mặt nhăn nhó
Người cha suốt một đời nói những lời vô ích
Nuôi không nổi lũ con
Anh suốt một đời trẻ dại
Chỉ thấy toàn những củ đá, trái đắng, những
lời chửi rủa

Của một người đáng lẽ anh phải rất kính yêu
Ngày lớn lên
Ở miền Nam này
Tuổi trẻ bị mua bán nhiều phen
Anh chỉ còn biết vu vơ oán trách căm hờn
Ai cũng là thù là bạn
Có sự gì phải vỡ
Anh vẫn phải chờ đợi từng ngày kiếm miếng ăn
Sống vô cùng lương thiện
Anh không quen khom lưng quì gối
Anh không quen mua bán cuộc đời
Càng không quen tù hãm tự do
Anh yêu nước thật tình
Phải chăng đó là một điều gây khổ cho anh
Có một thời anh đã nghĩ anh là anh hùng
Nhưng em ơi
sự lương thiện không thể bằng gian dối
Một cánh én không thể làm mùa xuân
Anh kinh hoàng thấy tuổi trẻ sắp qua đi
Thế hệ chúng ta thiếu một cái gì hùng vĩ
Mọi tài năng ngày một hao mòn
Nghĩ cũng buồn phải không em
Anh bỗng lãng mạn
Muốn làm một cái gì
(Làm thơ mãi cũng chán)
Anh đọc bài Hồ trường của Nguyễn Bá Trạc
Bài Hành Phương Nam của Nguyễn Bình
Lòng rung rung muốn khóc
Dù nước mắt chẳng còn bao nhiêu
Lời ngâm thơ làm rung rinh thành phố
Anh tưởng vậy
Anh càng tin có sự gì phải vỡ ở trong anh
Nếu không anh chết mất

Một người trong nhà và nhất là anh, đều gọi đùa Ngẫu là "cô bé treo mừng". Cái tên thật ngộ nghĩnh và khó quên được. Đêm khuya, mỗi khi đến giờ đi ngủ, cả ông anh trai đi chơi đầu về, lười biếng chỉ việc cởi giày dép rồi nhảy phốc lên giường. Năm cô gái bị mẹ phân công ngay theo thường lệ. Mỗi người một việc, người sửa soạn chăn mền, kẻ xếp dọn quần áo, cô lớn nhất đi coi củi lửa trong bếp và lo về đèn đuốc cửa ngõ.

Riêng Ngẫu bao giờ cũng thế. Ngẫu chỉ làm mỗi cái công việc nhẹ nhàng nhưng cũng chán nản nhất, treo mừng trong giường mẹ, giường chị em, giường của những ông anh mặt mày đỏ gât vì rượu bia, chỉ biết lẩn đùng ra ngủ.

Mẹ ngồi trên giường, vẫn một miếng trầu xanh, tay cầm cây dao con bồ quạ cau. Mẹ nhìn quanh quất trong nhà như tìm đứa nào, rồi gọi lớn

— Ngẫu ơi, lên nhà lo treo mừng đi con.

Ngẫu dẫu một tiếng nhỏ từ nhà dưới. Hình như có tiếng thở dài chán nản. Ngẫu đang cầm cùi ngời học thuộc lòng một bài pháp văn, đoạn tả cảnh bên bờ sông Seine và cầu Pont Neuf. Mai có giờ pháp của ông giáo rất là hắc ám, học trò cứ bị kêu lên bằng bắt đọc thuộc lòng trơn tru bài giảng văn dài dằng dặc.

Ngẫu bực mình xếp sách lại, đánh mạnh một cái trên bàn cho sượng tay. Ngẫu vừa đi lên nhà trên, miệng li nhí :

— Cừ "Ngẫu ơi, lo treo mừng đi con" mãi. Con đang bận học bài. Nhỏ út nó ngồi không, sao mẹ không sai nó làm giùm.

Mẹ âu yếm nhìn Ngẫu, chưa kịp trả lời thì cô em gái út đã lén thoáng la ầm lên.

— Chị Ngẫu nói sượng chưa, bần phận của chị sao bắt em làm. Em phụ trách việc dọn cơm mỗi ngày hai bữa một thấy mờ rồi.

Ngẫu bĩu môi nhìn em nhưng cô út nhoeang miệng cười tươi như trêu tức làm Ngẫu cũng phải mỉm cười. Ngẫu biết mình cãi không lại cái miệng của nó. Trong mấy chị em. Ngẫu ít nói và hiền hơn cả nên bị bắt nạt hoài, mỗi khi có cái nhau với ai là Ngẫu đành chịu thua trước.

Treo mừng xong xuôi, Ngẫu liếc hòm chừng mẹ rồi nhéo vào cánh tay đứa em út một cái cho bỏ ghét và chạy nhanh xuống nhà dưới. Cô út la lên một tiếng nhưng cũng không buồn đuổi theo trả thù, cô đang bận với mấy bản nhạc của Đoàn chuẩn, Từ Linh, giọng hát trong khe khẽ.

Ngẫu trở lại với bàn học, ngồi nhìn những chữ in nhẩy múa trong sách nhưng bây giờ Ngẫu bỗng thấy nó mờ nhạt, không thấy gì cả. Ngẫu đành xếp sách lại, tự nhủ rằng đến mai, ông giáo giới lắm cũng chỉ kêu khoảng năm đứa lên dò bài. Trong lớp có 60 người, mình xui lắm mới bị gọi trúng tên được.

Ngẫu dùng cây bút chì vẽ vằn vơ trên trang giấy trắng. Ngẫu thích vẽ hình những cô thiếu nữ 17 bằng tuổi Ngẫu, cũng nhỏ nhắn như Ngẫu cũng, tóc xoã xuống vai và mặc áo dài như Ngẫu. Nhưng



CÔ BÉ TREO MỪNG

truyện 2 kỳ

HỒANG NGỌC TUÂN

hình vẽ lặng yên trên giấy làm sao nói tiếng giống như Ngẫu được, không nhớ ai đã bảo rằng Ngẫu có tiếng nói riu rít như một loài chim sâu trong khóm lá nhí ? Gớm, cái ông nào phát ngôn dồng dãi thế... À. Ngẫu nhớ ra rồi.

CHÁN anh thật là người Huế chính cống một trăm phần trăm, đã có hơn mười mấy năm tám sông Hương, hái phượng, đập những trái bằng xanh trên vĩa hè. Thế mà chỉ trong mấy năm xa Huế, bây giờ trở lại không còn nhớ tên đường. Anh phải hỏi thăm những bác đập xe xích lô, rồi vội vàng đi dọc theo con sông ngân, dừng lại bên chân cầu nhỏ. Trên xa kia, ngôi nhà thờ phú cam mà anh vẫn còn nhớ, đồ nát lờ chỗ những vết bom đạn từ một năm nào. Anh lầm nhẫm trong miệng hoài cái địa chỉ của một người quen, chạy băng ngang đường thật nhanh cũng không trách khỏi ngọn gió và rơi mưa quất lạnh buốt vào mặt. Mưa ở Huế làm buồn bã và rét chết người cho những ai đang ngơ ngác ngoài đường.

Anh theo lời chỉ dẫn của một con mẹ bán cà phê, leo lên lầu hai của cư xá. Trước cánh cửa đóng kín của gia đình nào đó, một cô bé đứng dựa vào bao lơn, đang ngắm cảnh trời mưa nên có vẻ giật mình khi anh lên tiếng hỏi.

— Xin lỗi, số nhà... ở đâu ?

Cô bé mở mắt nhìn anh ngạc nhiên, một lạ

tóc hất ra đằng sau để cho anh thấy rõ chút bối rối trong đôi mắt và miệng ập ứng trả lời :

— Dạ, ở ngay đây.

Cô bé chỉ vào cánh cửa nhà của cô. Anh mừng thầm trong bụng, bây giờ chỉ việc hỏi tên những người quen của anh, theo thứ tự lớn nhỏ,

— Có anh San ở nhà không ?

— Dạ không.

— Thế có anh Hạ ở nhà không ?

— Dạ không.

— Vậy có anh Tinh ở nhà không ?

— Dạ không.

— Chắc có chị Thủy ở nhà chứ.

— Dạ... cũng không. Chị Thủy đi học, chiều tối mới về.

Cô bé trả lời "không" bốn cái liên tiếp làm anh lúng túng. Quà là một cuộc đối thoại ảm lờng. Anh đứng im, cố gắng nặn óc để nhớ thêm tên của một người quen nào đó trong gia đình mà như thế đánh chịu. Nghe nói còn có mấy cô em gái nhỏ nhưng anh chưa quen biết gì cả.

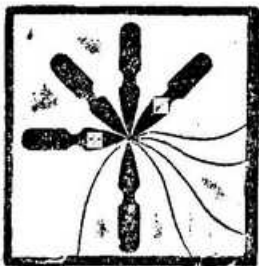
Cô bé cũng đứng lặng yên chờ đợi khách. Anh suy nghĩ một chút rồi quyết định hỏi một câu cuối cùng.

— Thôi, đi vắng hết cả nhà cũng không sao. Nhưng.. em tên là gì ?

Anh đoán chừng cô bé nhỏ hơn anh cả chục tuổi tên gọi bằng "em" liền cho tiện. Cô bé ngạc

Mây về thăm ta như chuột lột
Thất thiếu chỉ còn xương với cốt
Trắng sị kia hề quy cổ hương
Thề thắm còn hơn thảng cốt đột
Trắng sị kia hề quy cổ hương
Chính chiến sao mây không chết tốt
Dầm đồng rượu trắng với bài ra
Nhậu đề khói sâu lên ngút ngút
Đó là phương thuốc trị bụi ngùi
Đốt lòng uất hận cao ngùn ngụt
Ngồi mây một ty xem làm sao
Thần thể mây bay mùi binh đao
Ngày trước mây hiền như đất cục
Giờ mở miệng ra là chữ tục
Hà hà ra thế con nhà binh
Ngôn ngữ thơm tho như mùi đất
Ngày trước mây định đi tu tiên

NGUYỄN BẮC SƠN



bài hát khổ nhục

Giờ linh tu bị đóng ừng ực
Người đời dễ dàu theo ý mình

Như hạt bụi nhấm cơn gió trở
Bạn mây năm nhà thất nghiệp dài
Mẹ già không tình tiền cơm nước
Ngày xưa Văn Nghệ ta mê làm
Cách Mệnh còn băng say vượt bực
Giờ tối nằm mơ chỉ thấy tiền
Nhân nghĩa gì gì quên tuổi luot
Thèm tiền song quả dừa vô tài
Nên thảng ta đây chỉ có nước
Mỗi tuần một vé số mười đồng
Thề thắm ôi làm sao tả được
Hai ta cùng quần như thế này
Nhắc nữa làm chi cho tủi nhục
Vây xem như mình đã chết rồi
Chỉ lớn mộng to đều đã vút
Quên trời quên đất quên luôn ta
Dầm đồng rượu trắng cùng say khướt.

—nhiên, mỗi căn vào nhau, nhưng cùng có một chút gì vui vẻ trong đôi mắt đen lánh.

— Dạ, tên... Ngẫu.

— Thế Ngẫu có ở nhà không?

Đôi má cô bé mà anh vừa biết tên là Ngẫu, cười thoáng một chút hồng hào. Giọng nói lí nhí trả lời:

— Dạ... có.

Thế là tốt rồi. Vượt cả ngàn cây số từ Saigon về đây, ít ra cũng phải gặp được một người quen chứ. Anh nói là anh sẽ ngồi chờ mấy ông anh của Ngẫu về. Trời mưa lớn thế này chắc họ cũng không đi chơi lân gi đâu. Lát sau, ngồi trong căn phòng khách ấm áp, anh hút một điếu thuốc thật thú vị, nước mưa thấm ướt tóc tai và áo của anh cũng dần dần khô đi. Trên tường treo bức tranh một người đàn bà ngồi bó gối đã được bên bờ biển đen.

Anh giới thiệu anh cho Ngẫu rồi tự tin hỏi.

— Ngẫu có biết anh không, ở nhà có hay nói gì về anh không?

— Dạ... không.

Thời anh thế sẽ không nói gì nữa. Ngẫu đã trở lại với cái điệp khúc lắc đầu rồi đó.

MẤY chị em rút hết xuống nhà dưới, nhường phòng khách cho bọn đàn ông ồn ào như họp trong màn khói thuốc lá đầy đặc.

Những bàn tay thoăn thoắt cô bài màu sắc rực rỡ vui mắt trong những ván xập xám gay go. Bao nhiêu câu chuyện thì nhau tuôn ra ào ạt, cốc bia vàng sóng sánh và chiếc gạt tàn dập áp những mẫu thuốc lá cháy dở tỏa khói um lên. Tóm lại, là giang sơn của một bọn đàn ông, chẳng thú vị gì cho mấy chị em cả.

Chỉ trong vòng nửa giờ anh thua hết sau vài ván bài tồi tệ. Anh phải đứng dậy nhường chỗ cho một con bạc dài hơi hơn. Đứng bên ngoài sòng bài anh đánh ké theo vài ván rồi cũng thua hết. Thế là đương nhiên anh bị tổng cổ ra khỏi sòng bài của người lớn để xuống nhà lần la đến sòng nhỏ hơn.

Mấy chị em đang chụm đầu vui vẻ chơi bài "tết" một thứ bài thật quái đản. Thông thường trong những sòng bài gì đó, các con bạc cũng đều cầm miệng hết để suy nghĩ hay tính toán. Nhưng đánh bài "tết" lại khác hẳn, người nào cũng háo hức mở miệng thật nhiều hồ nhiều chừng nào thì lại càng có nhiều hy vọng chừng ấy.

Thuở nhỏ anh cũng hay chơi thứ bài này nhưng lâu lắm rồi không còn nhớ luật lệ.

Mỗi phe gồm ba người, anh theo phe của Ngẫu và Ngẫu phải "ga" cho anh trong những lúc ban đầu.

Anh lóng còng cầm đến 10 con bài trên tay, mỗi con đều có những hình vẽ rối rắm thật khó nhớ và những cái tên kỳ cục như *Ấn*, *Đỏ Mỏ*, *Dạ Mỏ*, *Nọc Đương*... v.v. Anh chăm chú nhìn như cố học thuộc lòng mười lá bài trong tay mình, tai hồi hộp lắng nghe phe bên kia "đi chợ". Có kêu trúng tên lá bài nào của anh là anh hô lên một tiếng hăng hái bỏ con bài đó xuống rồi đi tiếp một con bài khác của mình. Càng còn ít bài trên tay, càng nhiều hy vọng thắng.

Phe bên kia kêu!

— Đi chợ con Ngẫu trư.

Anh đảo đác mắt quét ngang quét dọc thật lanh trên những lá bài nhưng trông thật hoa mắt không thấy gì hết. Ngẫu quay sang anh:

Anh có con Ngẫu trư không?

— Đâu có, xui quá.

Ngẫu chỉ nhìn thoáng một giây rồi bỗng chỉ ngay vào một con bài của anh, la lên:

— Trời ơi, con Ngẫu trư đây này.

— A! Rửa mà này giờ không thấy chi hết.

Anh thăm phục đôi mắt quan sát lanh lẹ của Ngẫu vô cùng. Anh khoan khoái vút mạnh con Ngẫu trư ra chiếu, cái con bài quý quá thật đáng ghét, về một bộ mặt méo xeo lơ lơ trông ngái ngái ra mặt thế mà mình tìm hoài không thấy.

Mới ra quân mà anh đi được lên tiếp mấy cặp liên. Trong chốc lát, trước ai hết anh chỉ còn lại trong tay hai con bài tây dấu kín. Bây giờ chỉ việc ngồi chờ phe bên kia đi trúng một trong hai lá bài của anh là anh thắng cuộc. Anh hí hửng nói nhỏ với Ngẫu:

— Ván này anh hốt bạc chắc chắn rồi, mình chia hai nghe.

— Thôi, em không thêm.

Phe bên kia, cô út hơi chồm mình định liếc trộm bài anh làm anh hoảng sợ nắm chặt lấy hai con bài quý tử của mình: con *lũng ruột* và con *học trò*. Cô út chăm chú nhìn anh như để phòng, môi mấp mấp sửa soạn kêu tên con bài. Anh lăm lăm rì rầm trong đầu óc... kêu đi kêu *lũng ruột* hay *học trò* gì ta cũng ăn hết. Trời ơi, mau lên... *lũng ruột*... *lũng ruột*... *học trò*...

— Thấy!

Anh giật mình la lên:

— Trời ơi!

Ngẫu mỉm cười hỏi:

— Anh có con *thầy* rồi hả?

— Không... không, trật rồi... phần nghĩa hết hơn rồi. Phe bên kia, gồm có chị Thủy, Diệu và cô út, hí hửng bàn bạc với nhau để làm sao đoán cho ra con bài đợi của anh.

Anh cứ ngồi hồi hộp chờ đợi mãi, tên của hai lá bài anh đã học thuộc lòng trong đầu nhưng trong một lúc lâu chẳng ai kêu trúng cả. Mọi người thì nhau đi bài liên tiếp, miệng hô đôm đốp thật dồn tan lăm như không đếm xỉa gì đến anh cả. Anh nghe những tiếng gọi tên bài rộn ràng thật khó chịu vì không trúng như mình chờ đợi. Nào là *tám tiền* đi *sáu tiền*, *sáu tiền* đi *xe*, *xe* đi *tuyệt*, *tuyệt* đi *ngheo*, *ngheo* đi *tràng* ba...

— A! *tràng* ba đây. Em ăn rồi!

Cô út la lên một tiếng, vút nhanh bài xuống rồi vừa cười vui vẻ vừa thâu tiền ăn về. Anh câu sườn câu nhậu luôn miệng. Ngẫu mỉm cười xoa những lá bài chạy lộn xộn trên chiếu, rồi chia cho anh mười con để đánh ván khác. Một mái tóc của Ngẫu khi cúi xuống, sỏ xuống một bên má, đen óng ả trên chiếc áo ấm màu nâu có những sọc vàng đang từng hàng đều nhau.

Ván bài chưa được gay gắt bao nhiêu thì mẹ bỗng từ dưới bếp đi lên. Mẹ la lên, át hẳn những tiếng hô bài của mấy cô con gái.

— Trời đất ơi! hết Tết nhứt lâu rồi mà còn cờ bạc.

Khuya rồi, mấy cô đẹp hết đi cho tôi nhờ.

Mấy chị em đành liếc nhau cười trừ rồi lặng lẽ cất bộ bài, sửa soạn mỗi người đều biến mất trong tấm chăn ấm của mình.

Mẹ kêu lên:

— Cô Thủy xuống bếp bắt nồi nước sôi cho tôi gội đầu...

— Dạ.

— Còn cô Tâm; chế cau ván cho tôi miếng trầu coi.

— Dạ.

— Cô Diệu làm ơn đi úo áo quần, còn cả một đống áo xống dưới bếp.

— Dạ.

— Cô út, đi kiểm cái lồng ấp cho tôi.

— Dạ.

— Cô Ngẫu...

— Con sắp sửa đi treo mừng cho toàn thể gia đình đây, như thường lệ.

Mẹ mỉm cười cốc đầu Ngẫu một cái nhẹ. Ngẫu biến đi, sửa soạn treo mừng. Chỉ còn có mỗi mình anh, anh nhẹ nhàng lỉnh ra phòng khách, thoát được đôi mắt của mẹ, còn đứng xó xó đó không khéo bà chia cho anh một công việc gì thì thật là rất ít khoẽ.

Anh đứng nhìn ra ngoài cửa kính. Trời nửa đen lóng lánh những chiếc lá chết, cành trơ trụi và đường đêm sâu hoang vắng. Anh cảm thấy cái lạnh như những mũi kim đâm nhè nhẹ từ trong thân thể.

Bây giờ, bao nhiêu là sương, bao nhiêu chán mèn đều vô dụng trước giá rét đã hòa chung trong dòng máu.

Ngẫu quàng thêm một chiếc áo dạ của mẹ, áo cũ năm xưa nào, lớp nhung đen trải trải đôi chỗ những vằn còn mướt mềm óng ánh che lấp làn áo lụa trắng. Mái tóc thánh đen không thua kém gì lớp áo nhung, ngát thơm mùi bồ kết và chanh tươi. Đó là bí quyết đem lại cho Ngẫu những giấc mộng xanh mờ đêm. Ngẫu nói:

— Tóc thơm làm mình dễ ngủ lắm. Ban đêm em nằm xỏ tóc che lên mặt, dần dần thấy thơm thơm là ngủ ngon lành liền.

V DUY NANG



tình bạn

Hôm qua tôi nhận được thư anh. Kể những buồn vui chuyến viễn hành. Một sớm đang còn miền hoa lệ. Thoáng chiều đã ở chốn rừng xanh. Nước non bằng thuộc e buồn nhĩ. Khỏi có sầu vương mấy nếp tranh. Áo chiến đã in màu đất đỏ. Điệu kèn bộ lạc có thâu canh. Và phương trời ấy, phương trời ấy. Có biết nơi này tôi nhớ anh. Phương xa còn nhớ căn nhà nhỏ. Trong hẻm phồn hoa của thị thanh. Ở đó có chàng thi sĩ trẻ. Và người nhạc sĩ tóc đang xanh. Cả hai kẻ Bắc người Trung, bỗng. Không hẹn mà nên mộng rất lành. Nhạc sĩ có người yêu trẻ dai. Tóc bồng vàng trán nét băng trinh. Thẹn thùng hồng cả lên đôi má. Gác trọ nhà thơ, tâm sự anh. Ấy thế bỗng nhiên mà cách trở. Anh đi ngun ngút núi rừng xanh. Minh tôi ở lại buồn không nói. (Nghĩ có ra gì chuyện thế nhân). Thế sự thăng trầm anh đã trải. Đã từng nghề nghiệp nhục theo vinh. Thì thôi cứ hãy vui sương gió. Trong rũi, nhiều may đã sẵn dành. Thiên hạ chẳng qua đều cát bụi. Tinh đời sau trước kiếp phù sinh. Bước chân quân tử như cuồng bão. Kể tiểu nhân đầu dám ngẩng nhìn. Nẻo ấy xin vui tìm nhiệm vụ. Phươg này tôi mãi nhớ thương anh.

Thế là sau khi đã treo mừng cho mọi người đêm đêm cô bé yếu kiều nằm trong chăn ấm, mơ màng đi vào giấc mơ bỏ kết nạp trán những mùi hương êm đẹp của riêng mình.

Chim khuất trong tiếng trò chuyện rì rầm của mấy chị em, giọng nói của Ngẫu thỉnh thoảng mới vang lên góp chuyện, nhỏ nhảnh và rộn rã lạ lùng.

Anh ước mong sao mùa xuân đến thật nhanh để gọi về mấy chị em của Ngẫu những tấm thiệp chúc Tết, chúc tụng những câu thật hoa hòe hoa sỏi kêu vang như tiếng cười của bầy thiếu nữ.

Nào là chúc Thủy bắt gặp được nỗi hạnh phúc đơn giản cho riêng mình. Chúc Tâm đan xong áo cưới mùa xuân, Chúc Diệu vẫn nuôi mơ ước trên một chiếc lá bằng khô. Chúc cô út long lanh như giọt nắng trên sông Hương.

— Anh định chúc Ngẫu được gì?

— Dài quá, nói không được.

— Anh viết đi, có bút mực đây.

— Chúc Ngẫu muôn đời vẫn riu rít như một loài chim sâu trong khóm lá, và...

— Thôi, chừng đó được rồi. Chứ anh khó đọc dễ sợ.

(Còn một kỳ)

G IONG Ly bỗng nghiêm trang một cách bất ngờ :

— Nếu đi ngoại quốc được thì anh có đi không ?

Trực nhủ lòng mày nhìn Ly dò xét, Ly hơi mỉm cười với Trực. Thăng ngó lên sân khấu như không chú ý :

— Không.

Tiếng Trực cộc, ngân nghe khó khăn, Ly vẫn giữ nụ cười trên môi như chờ đợi điều gì. Lúc sau Trực tiếp :

— Và lại anh cũng không có hoàn cảnh. Bỏ đi, có lúc anh đã nghĩ đến, bỏ đi được thì chắc mình đỡ hận nhưng cũng không an tâm gì. Anh tin thế.

— Em hiểu anh.

Tiếng nói của Ly thấp hẳn xuống, Trực thấy dễ chịu, tưởng như mình đã được an ủi :

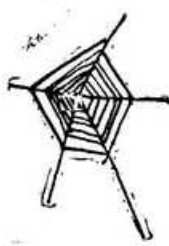
— Chẳng như anh đã bị khổ quá, đã bị ngược đãi, nhiều khi em thấy mình sung sướng quá, chính em biết điều này, nhiều người phải sống khổ cực khổ, anh có ghét những người được sống chiều chuộng ưu đãi như anh Thăng hay bọn em không, mỗi người một hoàn cảnh...

Trực thở dài nhắc ly rượu lên uống một ngụm lớn, mỗi điều thuốc khác. Trực hơi cúi nhìn về phía Ly, đôi bàn tay bỏ nghiêm chỉnh trân tay ghế :

— Cảm ơn Ly, anh không bao giờ nghĩ thế, hoàn cảnh đã làm anh cay đắng với đời sống, có lẽ cũng không đến nỗi nào, anh cũng chỉ trông đợi một hoàn cảnh khá hơn cho mình được sống như mình mong ước, chắc mọi người đều thế cả... Sao chúng ta lại nói tới điều này, mình cũng hưởng lấy những giây phút nào đó chứ.

Trực cười như muốn phá đi không khí nghiêm trọng bỗng nhiên xuất hiện trong câu truyện. Ly lắng nghe không nói Ly nhìn lên sân khấu, màn vũ đã kết thúc. Ly đưa tay cao lên vỗ ròn rã, những tiếng húy sáo nổi lên cùng những tiếng vỗ tay không đều. Người giới thiệu chương trình xuất hiện, cặp kính trắng, nụ cười vô duyên, tiếng nói pha khó chịu tay hân đưa lên đưa xuống với chiếc micro trên tay. Đèn phụt tắt, tiếng nhạc ngưng, tiếng trống nổi lên dồn dập, người ca sỹ trong chiếc áo choàng trắng rộng xuất hiện dưới vùng ánh sáng huyền ảo của chiếc đèn chiếu phía trên, một bài tình ca buồn. Không khí như đang được du tới một mơ mộng huyền hoặc... Người bạn giọng trầm : nhiều lúc mình không hiểu mình chiến đấu cho ai, có phải mình đã mang những lý do ra để lừa mình không ? Ở đây chúng ta có những thực tế trước mắt, những đã man, tàn bạo phải được ngăn cản, tình, đồng đội thậm thiết, những kinh nghiệm chúng ta đã trải qua, nhưng trở về thành thị, ngó ngang chung quanh, nhìn lên guồng máy lãnh đạo và những chính sách được thi hành, mình lại thấy khác, những sự thực khác xuất hiện : mình chiến đấu để bảo vệ những cái này sao ? Mình chống những như bản khác để chấp nhận một như bản khác sao ? Tại sao không có những hy sinh đồng đều ?

Ái duy trì những ung nhọt ? Cho nên mình nghĩ, chính ra phải là một mặt trận khác, một lãnh đạo khác, phải gây dựng một sức mạnh khác cùng lúc chống phá không phải một đối thủ mà chống phá nhiều đối thủ nếu như muốn xây dựng một cái gì, những cái gì đang có, những nhân danh đã xuất hiện không phải là những mong muốn của chúng ta và của dân chúng. Lãnh đạo vẫn quanh quẩn trong quỹ đạo của đế quốc, trong tinh thần nô lệ và lạc hậu, đó không phải là những người lãnh đạo của dân chúng, vì dân chúng, đó là những cánh tay nối dài, những kẻ thừa hành và một chút quyền lợi cá nhân, phe nhóm, tay phương vẫn cai trị chúng ta. Phải có một đổi thay toàn diện, không phải chỉ có chính trị, phải có một đời này sinh từ một trào lưu mới cậu có bao giờ suy nghĩ về điều đó không ? Phải bắt đầu lại... Trực thở dài khi nghĩ tới khung cảnh tiền đồn nơi mình vừa rời khỏi, những ngày thánh bị đầy tới không ngừng, kẻ bị coi như bất mãn, ba gai, chống đối...



17

trái nổ trong miệng dương nghiêm mậu

nghĩ lại, tôi không hề hối hận những gì đã làm, có điều tôi không thể làm, khác vì tôi muốn sống làm một người... Tiếng vỗ tay ào vang lên như một tiếng động như nổi khó chịu. Người ca sỹ đã biến mất trong bóng tối. Thăng kêu một ly nữa cho Trực :

— Uống đi cho say rồi về ngủ, tiếc thay là mình không được uống nhiều... thú không ?

Trực mỉm cười như một bày tỏ hài lòng với Thăng. Không khí chung quanh chừng như mỗi lúc một ồn ào hơn so với lúc đầu, tiếng nổ của rượu được khai, tiếng cười của men nồng mỗi lúc một nhiều chen rộn trong một thứ tiếng động đầy hắc ám.

Bây giờ men đã ngấm, rượu thì đang ngả nghiêng, tiếng nhạc đã đủ kích động cho những lượng máu chảy mạnh, thôi thúc : Ở Saigon trong đêm như thế này đâu phải chỉ có một nơi mình đang ngồi. Bao nhiêu những nơi đang vui như thế, với những ly rượu, những tiếng cười bao nhiêu tiền bạc bất chính đang tung ra cho cuộc vui, bao nhiêu kẻ đang cười trên tiếng khóc lịm của kẻ khác, bao nhiêu những âm mưu, toa rập đen tối, những mặc cả tiền bạc, những mưu đồ... Trực thấy nhức trên thái dương với những ý nghĩ chông chênh nào đâu tôi sống trong sinh hoạt này, nào đâu phải tôi có thể sống trong sinh hoạt này. Nhưng có bao nhiêu người được sống như những kẻ đang có mặt nơi đây hay ở một vài

nơi khác ? Tiếng cười hắc ám từ phía sau làm Trực khó chịu quay lại : một tên già đang ôm vai một cô gái có mái tóc chải cao, mùi nước hoa khó chịu cái thẳng già bằng tuổi ông nội người ta trông khá ố. Trực thấy muốn đi tiêu. Trực đứng lên, xin lỗi len ra ngoài, người bồi đứng nơi cuối nhà chừng như biết ý đợi đèn ra đầu cho Trực. Trên lối đi chàng thấy những bàn đầy chai rượu, những bàn lớn với nhiều món ăn, những người ngồi bao giờ cũng sang trọng với quần áo đầu tóc chải chuốt. Bỗng Trực buồn nôn. Sao mình có thể đến một nơi như thế này. Ánh đèn đỏ soi rõ chiếc cửa, Trực đẩy mạnh, gian phòng nhỏ với ánh sáng chan hòa sạch sẽ, nơi này sang trọng hơn cả phòng ngủ của mình, đứng nhìn vào gương, Trực cười với mình một người đàn ông bước vào với dáng ngả nghiêng tựa một tay vào tường rồi nện thốc thào, mùi hôi hám nồng nặc khó chịu. Cái chậu rửa mặt trở thành cái ống nhỏ như bồn...

Trực đá thẳng về phía trước : tiếng kêu hự, người đàn ông dội lại phía sau. Không khí bỗng như náo động. Hai người bồi kéo Trực ra, khời, khất vào phòng bên.

— Đề yên cho bọn nó một bài học, bọn mất dạy.

Cơn nóng vẫn chưa ngớt, Trực thấy bức dọc. Người bồi còn lại bêu Trực nói :

— Sao anh nóng quá vậy.

— Anh có thấy lúc xảy ra không ?

— Mấy cha ấy say.

— Say, say cũng không được vậy, bọn nó nhìn tôi như tên quái vật, để nguyên tôi cho bọn nó náo, thấy biết mặt. Bọn n hà giàu khinh người ấy không thể tha thứ được. Đề cho tôi vào.

Không nghe lời can ngăn. Trực trở lại phòng, tiếng ồn ào đã hết, chàng đi qua trở lại nơi chiếc bàn : lúc này, những người ở đó ngồi im, chàng cũng lặng im như không xảy ra chuyện gì, ngồi trở lại chỗ cũ, Ly giữ lấy tay Trực :

— Anh say đấy à, em run quá.



Trực thấy Ly còn xúc động. Trực nói nhỏ :

— Xin lỗi Ly.

Thăng nói :

— Sao cậu gây với bọn nó làm gì ? Trực không muốn phân giải với

bạn, chàng lắng nghe người nữ ca sỹ đang đứng trên sân khấu, trong một góc nhỏ, một bài hát từ ngày còn nhớ chàng đã nghe, một bài ca kể lại mối tình chàng Trương Chi xấu xí trên dòng sông với mối tình không thành, bài ca ngậm ngùi một oán trách. Ly nói :

— Em thích bài này.

Trực gạt đầu. Ly quay sang nói nhỏ :

— Sao tay anh lạnh ngắt.

Trực bưng ly rượu lên uống cạn. Trực vẫn thấy nóng trên mặt, chàng nghĩ tới lúc quá đấm phồng tới, nếu không được kéo ra chưa hiểu sự việc sẽ diễn ra tới đâu, nếu chàng là một người khác chắc không xảy ra, chàng vẫn không quên được cái nhìn khinh miệt về phía chàng. B) quần áo này đã là nguyên do của sự khinh miệt sao. Trực nói với Thăng :

— Còn đủ tiền để uống rượu nữa không ông chủ.

Thăng nhìn Trực hơi mỉm cười. Thăng ra đầu kêu Ầ, một ly nữa. Ly nói :

— Anh uống nhiều say không ? đưa về đầu nghe.

Giọng Trực khó chịu :

— Chết bỏ.

(Còn tiếp)

G I O N G Ly bỗng nghiêm trang một cách bất ngờ :

— Nếu đi ngoại quốc được thì anh có đi không ?

Trực nhủ lòng mảy mòi nhìn Ly dò xét, Ly hơi mỉm cười với Trực. Thăng ngó lên sân khấu như không chú ý :

— Không.

Tiếng Trực cộc, ngăn nghe khô khan, Ly vẫn giữ nụ cười trên môi như chờ đợi điều gì. Lúc sau Trực tiếp :

— Và lại anh cũng không có hoàn cảnh. Bỏ đi, có lúc anh đã nghĩ đến, bỏ đi được thì chắc mình đỡ hạn nhưng cũng không an tâm gì. Anh tin thế.

— Em hiểu anh.

Tiếng nói của Ly thấp hẳn xuống, Trực thấy dễ chịu, tưởng như mình đã được an ủi :

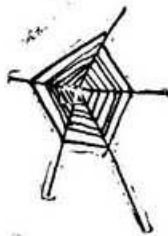
— Chứng như anh đã bị khổ quá, đã bị ngược đãi, nhiều khi em thấy mình sung sướng quá, chính em biết điều này, nhiều người phải sống khổ cực khổ, anh có ghét những người được sống chiều chuộng ưu đãi như anh Thăng hay bọn em không, mỗi người một hoàn cảnh...

Trực thở dài nhắc ly rượu lên uống một ngụm lớn, mỗi điều thuốc khác. Trực hơi cúi nhìn về phía Ly, đôi bàn tay bỏ nghiêm chỉnh trần tay ghế :

— Cảm ơn Ly, anh không bao giờ nghĩ thế, hoàn cảnh đã làm anh cay đắng với đời sống, có lẽ cũng không đến nỗi nào, anh cũng chỉ trông đợi một hoàn cảnh khá hơn cho mình được sống như mình mong ước, chắc mọi người đều thế cả... Sao chúng ta lại nói tới điều này, mình cũng hưởng lấy những giây phút nào đó chứ.

Trực cười như muốn phá đi không khí nghiêm trọng bỗng nhiên xuất hiện trong câu truyện. Ly lắng nghe không nói Ly nhìn lên sân khấu, màn vũ đã kết thúc. Ly đưa tay cao lên vỗ rộn rã, những tiếng hú sáo nổi lên cùng những tiếng vỗ tay không dứt. Người giới thiệu chương trình xuất hiện, cặp kính trắng, nụ cười vô duyên, tiếng nói pha khó chịu tay hân đưa lên đưa xuống với chiếc micro trên tay. Đèn phụt tắt, tiếng nhạc ngưng, tiếng trống nổi lên dồn dập, người ca sỹ trong chiếc áo choàng trắng rộng xuất hiện dưới vùng ánh sáng huyền ảo của chiếc đèn chiếu phía trên, một bài tình ca buồn. Không khí như đang được du tới một mơ mộng huyền hoặc... Người bạn giọng trầm : nhiều lúc mình không hiểu mình chiến đấu cho ai, có phải mình đã mang những lý do ra để lừa mình không ? Ở đây chúng ta có những thực tế trước mắt, những đã man, tàn bạo phải được ngăn cản, tình, đồng đội thậm chí... những kinh nghiệm chúng ta đã trải qua, nhưng trở về thành thị, ngó ngang chung quanh, nhìn lên guồng máy lãnh đạo và những chính sách được thi hành, mình lại thấy khác, những sự thực khác xuất hiện : mình chiến đấu để bảo vệ những cái này sao ? Mình chống những như bản khác để chấp nhận một như bản khác sao ? Tại sao không có những hy sinh đồng đều ?

Ái duy trì những ung nhọt ? Cho nên mình nghĩ, chính ra phải là một mặt trận khác, một lãnh đạo khác, phải gây dựng một sức mạnh khác cùng lúc chống phá không phải một đối thủ mà chống phá nhiều đối thủ nếu như muốn xây dựng một cái gì, những cái gì đang có, những nhân danh đã xuất hiện không phải là những mong muốn của chúng ta và của dân chúng. Lãnh đạo vẫn quanh quẩn trong quỹ đạo của đế quốc, trong tinh thần nô lệ và lạc hậu, đó không phải là những người lãnh đạo của dân chúng, vì dân chúng, đó là những cánh tay nối dài, những kẻ thừa hành và một chút quyền lợi cá nhân, phe nhóm, tây phương vẫn cai trị chúng ta. Phải có một đổi thay toàn diện, không phải chỉ có chính trị, phải có một đời này sinh từ một trào lưu mới cậu có bao giờ suy nghĩ về điều đó không ? Phải bắt đầu lại... Trực thở dài khi nghĩ tới khung cảnh tiền đồn nơi mình vừa rời khỏi, những ngày thánh bị đầy tới không ngừng, kẻ bị coi như bất mãn, ba gai, chống đối...



17

trái nỏ trong miệng dương nghiêm mậu

nghĩ lại, tôi không hề hối hận những gì đã làm, có điều tôi không thể làm, khác vì tôi muốn sống làm một người... Tiếng vỗ tay ào vang lên như một thứ tiếng động nhức nhối khó chịu. Người ca sỹ đã biến mất trong bóng tối. Thăng kêu một ly nữa cho Trực :

— Uống đi cho say rồi về ngủ, tiếc thay là mình không được uống nhiều... thú không ?

Trực mỉm cười như một bày tỏ hài lòng với Thăng. Không khí chung quanh chừng như mỗi lúc một ồn ào hơn so với lúc đầu, tiếng nỏ của rượu được khui, tiếng cười của men nồng mỗi lúc một nhiều chọn rộn trong một thứ tiếng động dầy đặc.

Bây giờ men đã ngấm, rượu thì đang ngả nghiêng, tiếng nhạc đã đủ kích động cho những lượng máu chảy mạnh, thôi thúc : Ở Saigon trong đêm như thế này đâu phải chỉ có một nơi mình đang ngồi. Bao nhiêu những nơi đang vui như thế, với những ly rượu, những tiếng cười bao nhiêu tiền bạc bất chính đang tung ra cho cuộc vui, bao nhiêu kẻ đang cười trên tiếng khóc lịm của kẻ khác, bao nhiêu những âm mưu, toa rập đen tối, những mặt cả tiền bạc, những mưu đồ... Trực thấy nhức trên thái dương với những ý nghĩ chồng chất nào đâu tôi sống trong sinh hoạt này, nào đâu phải tôi có thể sống trong sinh hoạt này. Nhưng có bao nhiêu người được sống như những kẻ đang có mặt nơi đây hay ở một vài

nơi khác ? Tiếng cười hắc ám từ phía sau làm Trực khó chịu quay lại : một tên già đang ôm vai một cô gái có mái tóc chải cao, mùi nước hoa khó chịu cái thẳng già bằng tuổi ông nội người ta trông khả ố. Trực thấy muốn đi tiêu. Trực đứng lên, xin lỗi len ra ngoài, người bồi đứng nơi cuối nhà chừng như biết ý đợi đèn ra dấu cho Trực. Trên lối đi chàng thấy những bàn đầy chai rượu, những bàn lớn với nhiều món ăn, những người ngồi bao giờ cũng sang trọng với quần áo đầu tóc chải chuốt. Bỗng Trực buồn nôn. Sao mình có thể đến một nơi như thế này. Ánh đèn đỏ soi rõ chiếc cửa, Trực dấy mạnh, gian phòng nhỏ với ánh sáng chan hòa sạch sẽ, nơi này sang trọng hơn cả phòng ngủ của mình, đứng nhìn vào gương, Trực cười với mình một người đàn ông bước vào với dáng ngả nghiêng tựa một tay vào tường rồi nồn thốc tháo, mùi hôi hám nồng nặc khó chịu. Cái chậu rửa mặt trở thành cái ống nhỏ như bầu...

Trực đá thẳng về phía trước, tiếng kêu hự, người đàn ông dúi lại phía sau. Không khí bỗng như náo động. Hai người bồi kéo Trực ra, khời, khua vào phòng bên.

— Để yên cho bọn nó một bài học, bọn mất dạy.

Cơn nóng vẫn chưa ngớt, Trực thấy bức dọc. Người bồi còn lại bêu Trực nói :

— Sao anh nóng quá vậy.

— Anh có thấy lúc xảy ra không ?

— Mấy cha ấy say.

— Say, say cũng không được vậy, bọn nó nhìn tôi như tên quái vật, để nguyên tôi cho bọn nó náo, thấy biết mặt. Bọn nhà giàu khinh người ấy không thể tha thứ được. Để cho tôi vào.

Không nghe lời can ngăn. Trực trở lại phòng, tiếng ồn ào đã hết, chàng đi qua trở lại nơi chiếc bàn lúc này, những người ở đó ngồi im, chàng cũng lặng im như không xảy ra chuyện gì, ngồi trở lại chỗ cũ, Ly giữ lấy tay Trực :

— Anh say đấy à, em run quá.



Trực thấy Ly còn xúc động. Trực nói nhỏ :

— Xin lỗi Ly.

Thăng nói :

— Sao cậu gây với bọn nó làm gì

Trực không muốn phân giải với bạn, chàng lắng nghe người nữ ca sỹ đang đứng trên sân khấu, trong một góc nhỏ, một bài hát từ ngày còn nhớ chàng đã nghe, một bài ca kể lại mối tình chàng Trương Chi xấu xí trên dòng sông với mối tình không thành, bài ca ngậm ngùi một oán trách. Ly nói :

— Em thích bài này.

Trực gạt đầu. Ly quay sang nói nhỏ :

— Sao tay anh lạnh ngắt.

Trực bưng ly rượu lên uống cạn. Trực vẫn thấy nóng trên mặt, chàng nghĩ tới lúc quả đấm phóng tới, nếu không được kéo ra chưa hiểu sự việc sẽ diễn ra tới đâu, nếu chàng là một người khác chắc không xảy ra, chàng vẫn không quên được cái nhìn khinh miệt về phía chàng. Bộ quần áo này đã là nguyên do của sự khinh miệt sao. Trực nói với Thăng :

— Còn đủ tiền để uống rượu nữa không ông chủ.

Thăng nhìn Trực hơi mỉm cười. Thăng ra dấu kêu bồi, một ly nữa. Ly nói :

— Anh uống nhiều say không đưa về đâu nghe.

Giọng Trực khó chịu :

— Chết bỏ.

(Còn tiếp)

Phần thứ hai: NỀN TẢNG CỦA SỰ NHÌN

MÀU trắng đầu tiên là cái nền trên đó im nổi bật hình ảnh sự vật và hoạt động của nó. Nhưng muốn được như vậy, sự vật bắt buộc phải tuân theo điều kiện tiên quyết này: sự vật có thể mang bất cứ sắc màu nào miễn là màu đó phải khác màu Trắng, không phải là màu Trắng. Nếu vì một lý do hay vì một nhu cầu nào đó sự vật lại mang cùng một màu trắng nghĩa là cả vật lẫn nền đồng màu, đồng tính với nhau thì lập tức cả nền và vật đều sụp đổ. Và từ sự sụp đổ đó khai sinh ra một hiện tượng khác. Điều đó đã xảy ra trong thơ Hàn Mặc Tử nghĩa là đôi khi sự vật (hiện thể) ở đây lại có màu Trắng, là màu Trắng.

Từ đó một hiện tượng nghệ thuật (thi ca) khác được xây dựng nên chiếu theo một nhu cầu nghệ thuật mà thơ của nhà thơ đòi hỏi. Hãy nhìn xem: sự vật được thành lập, được kiến tạo bởi những thể chất mang một màu trắng hoàn toàn («Động» là một thứ hồn non bằng cát, trắng quá, trắng hơn da thịt của người tiên, của lụa bạch, hơn nhâm giá của tiết trinh — một màu trắng mà tôi cứ muốn lớn lên điên cuồng, muốn kẻ môi hôn, hay áp má lên để hưởng sức mát rượi dịu dàng của cát... (CGMT tr. 14) và ngay cả đến con người cũng được tô điểm toàn diện bằng một màu trắng mang đầy chất quyền dự bị ẩn («Nhưng trời ơi, sao đêm nay chỉ tôi đẹp để đến thế này. Nước da của chị tôi đã trắng, mà vẫn đo quẩn bằng hàng trắng nữa, trắng thanh sạch quá đi» — (CGMT, tr. 16)

Thứ đến, hoạt động của sự vật cũng được khoắc lên một màu trắng theo cái nghĩa làm trắng hoạt động, hoạt động trong ý nghĩa tận tụy, thành khẩn, chân thực của Màu Trắng vì đó là một màu không hề biết đến gian dối bao giờ — như một hành vi tôn giáo mang đầy tính chất linh thiêng sau đây: «Ta chấp hai tay lay quỳ hoàn hảo. Ngửa trời cao, cầu nguyện trắng không gian» (Đêm Xuân Cầu Nguyện). Ngay đến cả những hiện thể trừu tượng nhất, những sự kiện, những triết lý huyền vi cũng chịu chung một số phận trắng như vậy: «Vì muốn kinh đồn dập cõi thom tho. Thiên nghĩa lý sáng trưng như thất bảo» Toàn thể những hiện thể dù cụ thể hay trừu tượng đều phải chịu đựng chung một tác động xâm nhập và chiếm đoạt đó của màu Trắng, chẳng những chỉ phá phách ở ngoại giới mà còn chi phối cả ở nội giới nghĩa là những thực thể chỉ trú ẩn và xuất hiện thăm kín trong phần nội giới cũng không thoát khỏi vòng vây ám của cái sắc màu định mệnh đó: «Mình lung đã trùn lên sự vật và cõi thực, bị ánh sáng của chiêm bao vấy riết...» (CGMT, Tr. 72). Quả cùng nhất là cho đến cả cái hữu thể nền tảng nhất ở đây, hữu thể căn bản cho phép mọi hữu thể khác có dịp bộc lộ ra, cái hữu thể vừa là nguồn gốc và lý do đưa đến sự phát hiện, sự công bố, sự tuyên dương những hữu thể khác, hữu thể đầu tiên và cuối cùng tạo cơ hội cho chính nhà thơ xuất hiện và lên tiếng: chính là lời nói của thi nhân, là ngôn ngữ của thi sĩ, chính là Thơ—cái hữu thể đó cũng không tránh khỏi bị Màu Trắng lung lạc tận căn rễ: «Đương cầu xin, ọc thơ ra đường sửa» (Đêm Xuân Cầu Nguyện). Trên đây là Thơ—hiện hình như một Màu Trắng ở thể lỏng (sữa) và có hoạt động là chảy là tuôn trào ra nhưng đồng thời ở chỗ khác Thơ cũng có thể được tượng trưng bằng một Màu Trắng ở thể khí (ánh sáng) và có hoạt động là làm phát ra ánh sáng, làm sáng lên, soi rọi và chiếu sáng với một cường độ cực mạnh: «Ánh sáng lạ trong thơ tôi sẽ làm cho gò má cô đỏ gấc. Lời thơ ta sẽ sáng trưng như thất bảo.» (CGMT, TR. 56, 59), Tóm lại những ghi nhận trên có thể đưa đến một kết luận tổng quát ở đây là trong thế giới thơ Hàn Mặc Tử đã có một tác động «Trắng hóa»

Xảy ra mạnh mẽ và toàn diện trên những hiện thể được Màu Trắng kêu gọi đến với nó, trong nó.

Bây giờ tổng hợp cả hai điều ghi nhận trên về màu sắc của nền và màu sắc của vật (xuất hiện trên nền đó) người ta đi đến một kết quả như thế này: Cả hai (nền và vật) đều có chung một màu là Màu Trắng. Đó là lúc khởi đầu hiện tượng đồng hóa giữa nền và vật trên căn bản một màu đồng tính thuần nhất và duy nhất. Thí dụ điển hình nhất chứng minh hiện tượng này là cái ảnh tượng nền thơ trắng và nước lẫn lộn nhau tìm thấy rất nhiều trong văn chương Hàn Mặc Tử—trường hợp ảnh trắng lồng bóng dưới ánh nước, trắng lẫn dưới nước, trắng phản chiếu dưới nước—Trắng và nước đồng hóa nhau đến một trình độ cận kề duy nhất trong một cái nhìn bất tuyệt của thời gian và không gian thu nhiếp trọn vẹn trong lòng người thi sĩ: «Này chị đỡ em nhé, trắng mọc dưới nước hay mọc lên trời, và chúng mình đi thuyền trên trời hay dưới nước?» (CGMT, tr. 10).

CAO HUY KHANH



HÀN MẶC TỬ VÌ MẮT SÁNG TRẮNG

Dẫu sao đây cũng chỉ mới là một hiện tượng đồng hóa nền và vật còn ở một mức độ thấp vì màu trắng của hai đối tượng ở đây tùy cùng chung một thể tính nhưng vẫn còn khác nhau về trạng thái và cường độ (độ, sáng, độ trong, độ trắng—Ánh Trắng và Ánh Nước ánh nào sáng hơn nhỉ?). Quan sát kỹ hơn, người ta sẽ thấy hiện tượng đồng hóa này tiến triển, theo những cấp độ tăng dần. Đại khái đầu tiên, Màu Trắng của nền và vật còn phân biệt nhau tùy theo trạng thái và cường độ mạnh hay yếu, đậm hay nhạt, nhiều hay ít, toàn thể hay chỉ một phần. Đó là lúc mà cái nhìn của chúng ta chưa đến nỗi bị làm lạc quá như trong cảnh tượng này: «Gió lùa ánh sáng vô Trong bãi. Trắng ngập đầy sông chảy lảng lơi. Bùn trắng phớt phơ như cuốn lá» (cô liêu) — Có thể ghi nhận từ cảnh tượng trên hiện tượng đồng hóa đã xảy ra đến hai lần: giữa ánh trắng và ánh nước giữa ánh sáng và ánh bờm trắng. (Đồng thời những dẫn chứng khác: «Dọc bờ sông trắng, nắng chang chang» hay «Trắng sao đắm đuối trong sương nhạt») Đến một trình độ khác thì người ta có thể chứng kiến cả những nỗ lực của nền lẫn vật để tiến tới sự đồng hóa lẫn nhau — sự đồng hóa

đang hoạt động tuần tự để tự thực hiện chính nó sự đồng hóa nền và vật đang trên đường hình thành, tiến tới: «Trong làn nắng ửng, khói mơ tan (Mùa Xuân Chín) — Nắng ửng: nắng đang chuyển mình để tiến tới một trạng thái thanh lọc, tinh thuần hơn nữa, nắng đang tiến từ một màu trắng đơn sơ, mờ nhạt đến một màu trắng thanh tú hơn nữa; khói mơ tan: khói đang biến thể để tiến tới một hình dạng trong sạch hơn bằng cách thải rộng những tinh thể của nó ra tìn mác khắp bốn phương, tiến từ một màu trắng còn b hoen ố, còn gợn nhiều cặn bã để tiến tới một màu trắng thuần khiết hơn. Cả hai đều đang nỗ lực để đạt tới một trạng thái trong sáng hơn và đạt tới một màu trắng mỗi lúc càng trắng hơn: tác động đồng hóa rõ ràng là đang thực sự trên đường hành động để tự mình thực hiện chính mình. Cuối cùng, ở trình độ cao nhất, hiện tượng đồng hóa kể trên sẽ thành tựu được một cách tốt đẹp trong kết quả cuối cùng kết hợp cả hai trạng thái trắng của nền và vật thành một hợp chất Trắng thuần nhất và duy nhất: «Áo em trắng quá nhìn không ra» (Đầy thôn Vi Dạ) Lúc đó sẽ là lúc mà đôi mắt chúng ta và cả đôi mắt nhà thơ không còn phân biệt được đâu là nền đâu là vật, đâu là ánh sáng chìm đâu là ánh sáng nổi, đâu là màu trắng thứ nhất đâu là màu trắng thứ hai nữa. Dưới cái nhìn phút ấy nền và vật đều biến mất, đều tiêu tan để chỉ còn lại trước mắt một mảng không gian tò thâm bằng một màu độc nhất và toàn diện: Màu Trắng. Hay nói cách khác bây giờ chỉ còn lại một cái nền trắng duy nhất ở đó không cho phép bất cứ hình ảnh một sự vật nào xuất hiện trên bề mặt nó, nó phủ lấp toàn thể sự vật, nhận chìm toàn thể xuống dưới bề sâu, dầy lui ra đằng sau nó. Đó mới chính là cái nền Trắng căn bản nhất, tuyệt đối nhất, triệt để nhất mà nhà thơ đã đạt mắt nhìn thấu tới. Đó đồng thời cũng là một tác động trắng hóa tới hậu được thực hiện trên toàn thể mọi hiện thể ở trình độ cao nhất, toàn diện và triệt để.

Kết quả cuối cùng là trước mắt của Hàn Mặc Tử giờ chỉ còn nhìn thấy toàn một màu trắng, thuần một màu trắng, duy nhất và toàn diện dù đó là màu của Ánh Trắng, màu của Ánh Nước, màu của Ánh Nắng, màu của Tinh Tú, màu của Sương Khuya, màu của Hương, màu của Khói, — đều là những màu của một luồng Ánh Sáng chung. Nhưng tại sao lại Màu Trắng? Tại sao lại Ánh Sáng? Và tại sao lại chỉ có một Ánh Sáng và một Màu Trắng độc nhất và bất tận? Những nguyên nhân và lý do nào đã xui khiến làm nên một Màu Trắng — Ánh Sáng hiện hữu vĩnh viễn trong tác phẩm đời của người thi sĩ đó?

Có hai điều kiện cần thiết nhất và quan trọng nhất làm nên tác phẩm, làm nên văn chương, làm nên thi ca (Hàn Mặc Tử): Và làm nên chân dung thi sĩ (Hàn Mặc Tử): ngôn ngữ và chính bản thân tác giả (cùng với những yếu tố liên hệ chung quanh bản thân tác giả như hoàn cảnh gia đình, giáo dục xã hội V.V...) Riêng về yếu tố thứ hai (về bản chất và con người đích thực của tác giả văn chương) áp dụng trong trường hợp Hàn Mặc Tử thì người ta thấy ngay chính con người ông chừng như đã được tổ chức, được kiến tạo theo một thứ cơ cấu rất thích hợp cho sự đón nhận chất chứa và nuôi dưỡng Màu Trắng đến nỗi hầu như đã tạo ra nơi ông một thứ mặc cảm trầm trọng về Màu Trắng và Ánh Sáng. Thực vậy, bản chất con người một thi sĩ như Hàn Mặc Tử tự nó đã chứa đựng những cơ năng và cảm quan đầy khả năng dung nạp, triển khai và làm phát lộ ra Ánh Sáng Ấy là một nhà thơ mang trong thể chất mình một khả tính về Ánh Sáng vô cùng phong phú. Trước hết, hồn của thi sĩ đã sẵn là một cái bầu chứa đầy Ánh Sáng, là kho tàng tồn trữ cả muôn trời ánh sáng ấy là một hồn trắng; Hồn vội mớm cho tôi bao ánh sáng» (Hồn là ai).

(còn tiếp)

— Tôi xin nói với ông rằng chúng ta phải... chúng ta nói xấu nhau với nhau, về nhau, sau lưng nhau! Tôi là kẻ xấu xa nhất!

— Tôi lại nghĩ rằng ông lẫn lộn giữa đời sống tinh thần với óc phê bình. Tôi đồng ý với ông Socrate đã cho công việc phê bình một khởi đầu dài, có điều ông ta còn làm cái gì hơn thế nữa, Charlie Mây nhẹ nhàng nói. Cả bọn khá tự phụ dưới bề ngoài vẻ khiêm tốn.

Dukes từ khước phất biểu về Socrate.

— Đúng, sự phê bình và trí thức là hai cái khác hẳn nhau, Hammod nói.

— Dĩ nhiên, Berry, y một thanh niên nhút nhát, tôi thăm Dukes và nghĩ đêm tại lâu đài, lập lại. Họ nhìn hẳn như thể con lừa vừa nói.

— Tôi không nói về trí thức... Tôi đang nói về cuộc sống tinh thần kia. Dukes vừa cười vừa nói. Trí thức đích thực bắt nguồn từ toàn thể toàn bộ của ý thức, từ bụng và dương vật cũng như từ óc và tinh thần vậy tinh thần chỉ có thể phân tích và hợp

y hết như một trái cây bị hái lìa cành đi đến chỗ hư thối là một điều cần thiết tự nhiên vậy.

Chifford mở to mắt: tất cả chuyện này về nghĩa đối với ông. Con nie kín đáo cười thầm.

— Thế thì tất cả chúng ta đều là những trái bị hái lìa, Hammond hơi gay gắt và bức tức nói,

— Vậy chúng ta hãy trở thành rượu trái cây có khó gì đâu, Charlie nói.

— Nhưng ông nghĩ sao về chủ nghĩa bôn xê vích? Anh chàng Berry hỏi, như thể tất cả cuộc thảo luận dẫn tới chỗ đó.

— Hoan hô! Charlie la. Ông nghĩ sao về chủ nghĩa bôn xê vích?

— Xin tiếp tục! bỏ chủ nghĩa Bôn xê vích đi! Dukes nói.

Tôi e rằng chủ nghĩa Bôn xê vích là một vấn đề rộng lớn quá. Hammond vừa nói vừa lắc đầu một cách nghiêm trang.

Charlie nói:

— Theo tôi, chủ nghĩa Bôn Xê vích chỉ là lòng căm thù cùng cực cái mà họ gọi là trường giả, nhưng

căm thù chính cuộc đời. Hãy nhìn xứ Midland này, chẳng phải căm thù hẳn sâu trên tất cả đó sau... nhưng đó là một phần của đời sống tâm linh, đó là phát triển luân lý.

— Tôi cho rằng chủ nghĩa Bôn xê vích hợp luân lý, nó bỏ đa số tiền đẻ, Hammond số.

— Bạn thân mến, nó chấp nhận tiền đẻ duy vật; hết như tinh thần thuần túy đã làm.

— Tóm lại, chủ nghĩa Bôn xê vích đã xuống đến tận cùng nền tảng sự vật, Charlie nói.

— Tận cùng nền tảng! Nền tảng không có nền tảng! Những người bôn xê vích sẽ có đội quân tinh nhuệ nhất thế giới trong một thời ginn ngắn, với đồ trang bị tối tân nhất.

— Nhưng điều đó không thể tiếp diễn... sự căm thù đó. Sẽ phải có phản ứng... Hammond nói.

— Vâng, chúng ta đã chờ đợi nhiều năm... Chúng ta sẽ còn chờ đợi. Căm thù là một cái gì càng ngày càng tăng lên như tất cả mọi sự.

vậy. Tất cả chúng ta đều lạnh lùng như những tên *crétin* (si độn) tất cả chúng ta đều không có đam mê như những tên ngốc. Tất cả bọn Bôn xê vích chúng ta, có điều chúng ta cho nó một cái tên khác mà thôi. Người ta phải con người mới được và phải có một trái tim và một dương vật nếu muốn thoát khỏi trở thành một thần thánh hay một tên Bôn xê vích... vì cả hai là một; cả hai đều quá tốt để đúng.

Giữa bầu không khí im lặng bất bình bỗng nổi lên giọng nói lo âu của Berry;

— Nhưng ông tin vào tình yêu, Tommy, có phải thế thôi?

— Anh thật là một cậu bé đáng yêu! Tommy nói. Không, thiên thần của tôi ạ, chín trên mười lần, không! Tình yêu là một trong những màn hài kịch ngầy ngỗ của ngày hôm nay. Những tên đi đực ông a ợg ợo làm tình với những đứa con gái nhỏ nháy theo nhạc jazz với móng nhỏ như hai cái nút nhỏ như móng con trai, như hai cái nút cổ! Có phải anh muốn nói đến thứ tình yêu đó chăng? Hay thứ của chúng, nhắm tới thành công thứ của chúng, nhắm tới thành công, thứ tình yêu vợ tôi chồng tôi? Không, anh bạn thân mến, tôi không tin chút nào vào thứ tình yêu đó cả!

— Nhưng ông phải tin tưởng vào một cái gì chứ?

— Tôi há? Ồ, một cách trí thức, tôi tin vào sự có một tâm lòng tốt, một dương vật sống động, một óc thông minh sinh hoạt và lòng can đảm nói « cút! » trước mặt một mệnh phụ phu nhân.

— Hay lắm, ông có tất cả những thứ đó, Berry nói.

Tommy Dukes phá lên cười:

— Cậu bé thiên thần ơi! Nếu tôi có! Nếu tôi có! Không, tìm tôi sẽ cứng như một củ khoai, dương vật tôi teo và chẳng bao giờ ngừng đầu lên cả, tôi dám thề cắt phăng nó đi hơn là nói « cút! » trước mặt mẹ hay cô đi tôi...

họ là những mệnh phụ cừu chính, xin anh lưu ý điều đó; và tôi thực ra thông minh tôi chỉ là một « kẻ bị kết án sống chung thân bằng tinh thần » mà thôi. Thông minh thú vị lắm: người ta có thể sống linh động trong tất cả những bộ phận đã kể hay không thể kể ra được của con người mình. Dương vật ngừng lên và chào hỏi bất cứ một người thông minh thực sự nào. Renoir nói rằng ông ta vẽ tranh bằng với dương vật mình... và ông ta đã làm thế thực, thật là những bức tranh đáng yêu!

Tôi ao ước muốn làm một việc gì đó với dương vật của tôi. Lạy Chúa! khi người ta chỉ có thể nói mà không làm được! một cực hình khác thêm vào cho địa ngục! Chính Socrate đã khởi đầu.

— Trên đời có thiếu gì người đàn bà dễ thương, sau cùng con nie vừa ngược lên vừa nói.

(CÒN NỮA)



NGƯỜI TÌNH CỦA CHATTERLEY PHU NHÂN

nguyên tác
D.H. LAWRENCE

Bản Việt Văn
(8) HỒNG HÀ

lý hóa. Hãy để tinh thần và lý trí sai truyền phần còn lại, ta sẽ thấy tất cả việc chúng có thể làm là phê bình và đem lại chết chóc. Tôi nói tất cả việc chúng có thể làm. Đó là vô cùng quan trọng. Cháu ơi, ngày nay thế giới cần phê bình... cần phê bình đến chết được. Tuy nhiên, hãy để đời sống tinh thần sống, và tồn vinh trong sự ác cảm của chúng ta và lột mặt nạ tởn tởn bại củ. Nhưng, xin lưu ý các ông điều này: trong khi chúng ta sống đời chúng ta, một cách nào đó chúng ta kết hợp với toàn thể cơ cấu của tất cả cuộc đời. Nhưng một khi bắt đầu sống cuộc sống tinh thần là chúng ta đã ngắt lìa trái cây khỏi cây. Chúng ta cắt đứt giây liên lạc giữa trái cây và cái cây: giây liên lạc cơ cấu sinh động. Và nếu chúng ta chẳng thu lượm được gì trong cuộc đời chúng ta ngoài cuộc sống tinh thần, thì lúc đó chúng ta là một trái cây bị hái lìa... chúng ta rớt khỏi cây. Và lúc đó chúng ta có bị ác cảm thì đó là một điều cần thiết hợp lý

trường giả là gì thì cứ đó mơ hồ lắm. Một trong những nghĩa của nó là tư bản. Cảm giác và cảm xúc là trường giả đến nỗi người ta phải tạo ra một con người mới không có cảm giác và cảm xúc này.

Do đó cá nhân, nhất là con người cá biệt là trường giả: vì thế phải tiêu diệt nó. Phải hòa mình vào tập thể lớn, mà xã hội số viết. Ngay cả một cơ cấu sinh động cũng là trường giả: lý tưởng là phải trở nên máy móc. Cái tôn nhất là đơn vị, vô cơ, hợp thành bởi nhiều bộ phận, cốt yếu đều như nhau, là máy móc. Mỗi người là một bộ phận máy móc, và mạnh mẽ điều khiển máy là cảm thù... cảm thù bọn trường giả tư bản. Theo tôi, đó là chủ nghĩa Bôn xê vích.

— Đúng thế! Tommy nói. Nhưng theo tôi điều đó cũng mô tả rất đúng toàn thể lý tưởng kỹ nghệ. Nghĩa là lý tưởng của chủ xưởng máy, trừ điều hẳn khước từ không nhận rằng sức mạnh điều khiển là cảm thù, thế thôi. Tuy nhiên đó cũng là cảm thù:

Đó là hậu quả không thể tránh được của sự đem tư tưởng đàn áp cuộc đời, đàn áp những bản sâu thẳm nhất của người, chúng ta đàn áp những cảm giác sâu xa nhất của chúng ta bắt chúng phải phù hợp với một số những tư tưởng nào đó. Chúng ta điều khiển cuộc đời chúng ta bằng một công thức, hết như một cái máy vậy. Đầu óc luận lý muốn cai trị tất cả, và tất cả trở thành cảm thù hoàn toàn. Tất cả chúng ta đều là Bôn xê vích, chỉ có điều chúng ta giả đạo đức. Dân Nga là những người Bôn xê vích không giả đạo đức.

Hammond nói:

— Nhưng có nhiều đường lối khác đường lối số viết. Những người Bôn xê vích quả thực không thông minh.

— Dĩ nhiên là không rồi, Nhưng đôi khi người ta dù thông minh để trở thành ngầy ngỗ: Nếu bạn muốn đi đến cùng. Riêng tôi, tôi cho là chủ nghĩa Bôn xê vích ngầy ngỗ; nhưng tôi cũng cho là cuộc sống xã hội của chúng ta ở tây phương ngầy ngỗ như

võ phiến

TRƯNG CŨNG MỘT BỌC ?

« Nư loi nư đi ra hoành »

Kla móng pat bắc pư pánh ten me ...

Câu thơ Chăm giống câu lục bát Việt không những trong chính thể, mà còn giống ngay trong biến thể của nó. Chẳng hạn :

« Chiêm đằm tìngó chăm chênh.

Nư cho bỏ huỳnh glai nao tó hoang ».

(Nghĩa: Chim đậu trên cây « chênh ». Con cháu nhà quan lại đi hoang theo trai).

Và đi ngược xa hơn nữa, khi chưa phảng phất hình dạng của điệu thơ lục bát, thì ở các đoạn tục ngữ ngắn đã xuất hiện cái lối bắt vần sau này sẽ đi vào

« Nhâm đá pei băng ca.

Nhâm ti ca pei băng hatay ».

lục bát :

(Nghĩa: Rau xa hái ăn trước, rau trên rào hái ăn sau).

Cũng vần lưng. Cũng vần bình. Và cũng một trường bình với một đoạn bình tiếp nhau ở câu thứ hai. Sao mà sống nhau quá vậy ?

Điệu thơ Việt Nam không giống điệu thơ Tàu, thơ Nhật, thơ Miên, thơ Lào v.v..., không giống thơ các dân tộc lân cận đã dành. Mà trong số trên dưới sáu mươi sắc dân thiểu số cùng sống trên đất nước ta, có lẽ ngoài trường hợp thơ Mường ra, ta không gặp được mấy trường hợp gần gũi lạ lùng như thơ Chăm.

Mối liên hệ trong ngôn ngữ giữa ta và đồng bào Mường là dĩ nhiên, vì do mối liên hệ chủng tộc: ta với Mường cùng một gốc. Cũng bởi vậy, nếu mai kia được biết rằng những người Dayak ở đảo Bornéo có lối ngâm nga nào đó na ná điệu lục bát, cũng không đáng ngạc nhiên mấy.

Nhưng giữa ta với đồng bào Chăm thì lạ quá.

Mັນ mò những món đồ tùy táng tìm thấy trong mấy ngôi mộ địa ở Sa huỳnh, ở Bình định, những ông Colani, Boisselier nói đến một nền văn hóa ở phía nam Hoàng Sơn hoàn toàn biệt lập đối với nền văn hóa Đông sơn, từ thuở sơ nguyên. Lại tần mần về hình sọ. Chắt máu v.v... hai ông bác sĩ Olivier và Chagnoux bảo rằng về hình dáng thân thể, về loại huyết v.v..., người Chăm có những đặc tính nhân chủng khác biệt. Cũng là Indonésien đấy, nhưng khác ta từ rất sớm :

Vậy thì tại sao có câu thơ lục bát mà

chúng ta vừa gặp ? Những mộ địa âm u từ khí, những xương sọ, xương đùi v.v... chúng hòa nhau về một phía, chứng minh một sự thực trái ngược với điều ta nhận thấy trong văn thơ điệu ngâm Chăm Việt. Những chứng cứ sống động, còn sinh khí hồi hồi, phát ra từ cửa miệng người sống không biện bạch được gì cả sao ?

Phủ nhận tương quan nguồn gốc của ngôn ngữ Chăm và Việt, các nhà khảo cứu chỉ xác nhận có sự tiếp nhận thêm tiếng Chăm vào tiếng Việt trong các đời Lý, Trần, Hồ, do cuộc Nam tiến của ta, do sự đồng hóa các dân tộc bị chinh phục. Các ông Văn Tân, Nguyễn Hồng Phung, Nguyễn Đồng Chi, Vũ ngọc Phan (trong « Lịch sử văn học Việt Nam ») ở ngoài Bắc, cũng như các ông Doãn quốc Sỹ, Đoàn viết Bửu (trong « Lược khảo về ngữ pháp Việt Nam ») ở trong Nam, đều cùng nói đến một phong trào học tiếng Chăm, tiếng Mèo, tiếng Mường, tiếng Mán rất thịnh hành dưới đời Trần.

Có phong trào học ấy thật chẳng ? học để làm gì vậy ?

— Trong bài tựa cuốn « Lĩnh nam đặt sử », Trần nhật Duật viết : « Tháng 10 mùa đông năm Canh thìn (1280) là năm thứ hai niên hiệu Thiệu Bảo đời vua Nhân tông bản triều có xảy ra việc thổ tả là đầu mục ở Đà giang tên là Giốc Mật đến xâm lấn. Nhà vua ban tờ chiếu cần người thông hiểu tiếng Mường để đến chiêu dụ về nàng. Các văn thần võ tướng trong triều khó tìm được người làm xong việc ấy. » Tiếng Mường giống tiếng Việt đến bảy, tám mươi phần trăm mà trong triều không ai biết nói thể thì các thứ tiếng Chăm, Mèo v.v... làm gì có người biết ? Có lẽ có người thầy đời Trần có Trần Nhật Duật dịch sách Mường rồi tưởng tượng ra một phong trào học ngoại ngữ chẳng ? Chính trong bài tựa nói trên, Trần Nhật Duật cũng bảo rằng khi ông học tiếng Mán tiếng Mường thì « các bậc công khanh, hiền nhân quân tử thường chê là viễn vọng ». Có ai học theo ông để làm thành phong trào đâu ?

Dù sao, khó tin rằng bằng một phong trào học hỏi như thế hai dân tộc có thể truyền cho nhau một điệu thơ. Ta học tiếng Tàu từ trước thời Lý Trần rất xa, có bao giờ dân chúng ta tiêu hóa nổi điệu thơ Tàu đâu ? Bởi vậy khó xua đuổi cái ý nghĩ đến một nguồn gốc chung của các câu thơ Chăm Việt.



tạo của con người — Chứ không phải chỉ làm cái bị cấm đoán mà thôi. Vấn đề nằm đằng sau mỗi cuộc cách mạng phải là : Thế giới mà bạn định đặt vào chỗ thế giới cũ là thế giới nào ? Có thể có một đồ hình tí mĩ có thể đọc được về cái thế giới mới đó chăng ? Chúng ta sẽ trồng cây vào thứ xã hội nào do hạng người nào hợp thành đây ? Một xã hội tốt đẹp và tự do hơn có thể có nghĩa là một xã hội trong đó vẫn còn có nhiều mạo hiểm, nhiều nguy nan xảy ra. chúng ta đang ở trong một thế giới tự nhận là văn minh, chúng ta luôn luôn tìm cách tự bảo vệ mình chống lại mọi và bất cứ nguy hiểm nào có thể xảy ra. Chúng ta chưa bao giờ sống cuộc đời phóng khoáng, phơi mở, có thể dễ bị thương vong (1). Chúng ta không tin tưởng hay tin cậy lẫn nhau.

M.M. ; Cứ cho là những cơ cấu tổ chức và lý tưởng của con người đang tự hủy mình và con người suy nghĩ trong chiều hướng an ninh, ông có thể nói rằng người nghệ sỹ là một kẻ mờ đường cho cuộc thể hiện mới mẻ những khả năng của con người chẳng ?

MILLER : Người nghệ sỹ có thể làm được gì quan trọng luôn luôn là một câu hỏi lớn trong tâm trí tôi. Sau rốt, hẳn cũng là một sản phẩm của xã hội. Hẳn luôn luôn đi ngoài lề, đi trước thời đại hẳn, lưu lại trong thế giới riêng của hẳn. Và trong khi những viễn tượng của hẳn có thể khơi dậy hứng khởi nơi những con người can trường, thì những kết quả của bất cứ sự diễn dịch thực tế nào của những ý tưởng của hẳn luôn luôn cũng chỉ là một bức bối họa của điều hẳn mong tưởng. Chúng ta không cần những lãnh tụ cho bằng cần một sự thức tỉnh. Chúng ta không cần những kẻ theo lãnh tụ này hay lãnh tụ nọ, những tin đồn của ý tưởng này hay ý tưởng nọ, dù cao quí thế nào đi chăng nữa. Chúng ta cần những cá thể có thể suy tưởng theo cách riêng của mình và làm việc với đồng loại trong tinh thần bao dung và hiểu biết. Những kẻ ném bom không phải là sự đe dọa đích thực. Những sự đe dọa thực sự là những kẻ

(1) Henry miller theo chủ trương của nietzsche : Phải sống nguy hiểm, phải mở ra, dù có thể bị thương vong, vì con người lớn mạnh quá những vết thương — N.H.H.

bám chặt vào hiện trạng (status quo). Bạo lực là sản phẩm của bạo lực. (Violence is the product of inertia).

Sao nữa, tôi không tin rằng sẽ có bất cứ một cuộc thay đổi nghiêm trọng và căn bản nào xảy ra qua tư tưởng tôn giáo, luân lý, chính trị hoặc kinh tế cả. Tốc độ mau lẹ mà tất cả mọi sự đang thay đổi, ngay cả xung quanh chúng ta, vừa có tính cách báo nguy vừa đầy hy vọng. Chúng ta sẽ thay đổi lối sống của chúng ta vì nhu cầu dù chúng ta muốn hay không. Nếu chúng ta có thể thích nghi, uyển chuyển và tinh thần sáng suốt, chúng ta sẽ có thể cách mạng hóa mỗi ngày. Chúng ta chẳng những chỉ bằng lòng thủ tiêu hay bỏ rơi trật tự cũ mà chúng ta còn tin tưởng rằng chúng ta có thể điều động, có thể nảy nở, có thể hân hưởng và chấp nhận cuộc đời và cái chết mà không quan tâm tới bất cứ một trật tự nào.

H.M.: Ông có nghĩ rằng chiến tranh nói chung

có một tác dụng nào đó với bạo lực ư ily, sự tàn liệt có thể nói sự bất lực của con người chăng?

MILLER: Tôi hoàn toàn nghĩ như thế. Và đặc biệt ngày nay, đặc biệt trong xứ sở của chính chúng ta. Chiến tranh dường như là động lực tối thượng của chúng ta. Nó cản trở sự phát triển của chúng ta về mọi mặt. Và nó gây ra một tác dụng xấu nhất trên hành vi lý tưởng ái đức tình của chúng ta. Tôi đang nghĩ tới giới trẻ và sự bất lực càng ngày càng bành trướng một cách đáng ngại giữa đàn ông và đàn bà. Cảm thức bất tương hợp tiềm ẩn trong mọi xã hội ngày nay lớn lao ghê gớm. Vì chiến tranh càng ngày càng trở nên khủng khiếp, càng tiêu hủy, càng lạnh lùng và vô nhân đạo hơn nên sự kinh sợ những hậu quả của chiến tranh đã làm mòn tâm trí nhân loại và đầu óc sinh linh con người về tất cả mọi phương diện.

H.M.: Ông có nghĩ rằng chiến tranh có thể sẽ

bị tiêu diệt trong thời đại chúng ta không?

MILLER: Vâng, tôi nghĩ thế. Nhưng người ta phải nhớ rằng chừng nào mà con người còn chống đối chính mình, thì chiến tranh còn tồn tại dưới hình thức này hay hình thức kia. Con người có thể giết người không cần khi giới, không cần bom hạch nhân. Tất cả điều mà hẳn cần là cảm thù đến nơi đến chốn.

H.M.: Có thể nó sẽ giết chết luôn cả tình yêu chăng?

MILLER: Đó là điều tôi nghĩ ngờ mãnh liệt. Tình yêu là sức mạnh mãnh liệt nhất trên đời. Thật là lạ lùng khi người ta không nhận thức được điều đó có phải thế không? Họ phải nhận thức được điều đó, dĩ nhiên, hoặc tiêu diệt khỏi trái đất.

H.M. Vậy thì cuộc cách mạng đích thực chính là một sự thay đổi trong tâm hồn con người?

MILLER: Chính thế.

(TRUE SỐ THÁNG TƯ 1971)

tơ trời mong manh

(tiếp theo trang 2)

có những scandale, không có những vụ ái tình lấm cầm, không tuyên bố, không phát biểu ồn ào...

Một ngày nào đó, em nào trong các em đã sẵn cái « nghiệp » văn nghệ vắn vào người, vào sổ kiếp, các em sẽ nghĩ học hay vừa học vừa đi trình diễn kiếm tiền bằng nghề ca hát, múa may, kịch cực... thì lại là chuyện khác. Vì các em không còn là học trò nữa, đã từ lãnh vực tài tử nhảy sang lãnh vực chuyên nghiệp, các em có quyền làm những gì thích làm, Còn bây giờ... nên cố giữ. Từ tài tử chuyển qua nghề nghiệp chỉ có một khoảng cách mong manh—những sợi tơ trời đó mong manh lắm. Các em cố giữ bằng cách biết ngưng đúng chỗ.

«Cố điều tại sao các em và những thầy cô của các em chưa tổ chức một buổi văn nghệ học sinh toàn thành Saigon trên sân khấu? Mỗi trường góp một tiết mục đặc sắc nhất để lên sân khấu nào đó—Chẳng cần phải có một hý viện Quốc Gia, mà trên một sân khấu ứng thời bằng gỗ, bằng thùng rút rỗng, cũng được, dựng lên ở một công viên nào đó—Chắc chắn khán giả tới coi các em làm văn nghệ phải lên lột con số kỷ lục.

Giữa một thời buổi cứ nghe mãi những chuyện kiếm ước, song hành, chiến tranh, buồn lậu, ma túy, bê bối đồng, búi đời, híp-bi mà các em, những đàn chim non, vẫn còn biết ca hát, nhảy múa, chưa chịu thui chột đi thì thực các em là những con chim khỏe, những con chim can đảm.

Các em làm văn nghệ theo lối « Xuân Thu nhị kỳ » nhưng vẫn còn hơn lối làm văn hóa, văn nghệ một năm một lần, được gọi là làm văn nghệ « tảo m ộ ».

Điều đó rất đáng để nhiều người suy nghĩ, phải suy nghĩ. Nhưng có nhiều người phải suy nghĩ, đã không suy nghĩ, không biết không thêm suy nghĩ đến.

cuối đường..

Tiếp theo trang 6

sân cỏ mưa còn rây nhẹ. Người trai trẻ bỗng thở dài:

— Chúng ta cùng đường rồi sao?

— Có lẽ vậy.

— Không thể được, hiện giờ thì chúng ta chưa biết phải làm gì, nhưng chắc chắn rồi sẽ phải có thay đổi. Không thể để cho máu xương mà các anh đã đổ ra trở nên phí phạm và vô ích, cũng không thể để cho bọn ma đầu khôn nạn thần nhiên thao túng mãi được.

— Sáu năm trước tôi cũng đã từng nghĩ như anh có lẽ còn nhiệt tình và tích cực hơn anh là khác. Nhưng những tin yêu dần mòn bị thui chột. Hiện giờ thì tôi hoàn toàn bất lực. Tôi chỉ còn có một chọn lựa duy nhất: hoặc cầm súng nhắm mắt bắn về phía trước, để sống, hoặc buông tay, để chết.

— Có lẽ chúng ta đã mất chính nghĩa?

— Không đúng như thế, chính nghĩa vẫn còn; có điều anh ta thấp giọng—chính chúng ta đã làm cho chính nghĩa trở nên sai lệch. Từ đó

này sinh ra thái độ buông xuôi phó mặc, hay phần mộ giận dữ. Cái chủ yếu của chúng ta là những người già thì hoặc an phận, lánh đời, hoặc ung thối, mục nát. Những người trẻ thì tuy có nhiệt tâm nhưng lại quá nóng can và nhẹ dạ, dễ bị sai khiến, giật giây, mua chuộc. Anh thấy đó, những cuộc xuống đường của sinh viên học sinh vì không có những lý do minh bạch, rõ ràng nên đã không được sự hậu thuẫn của số đông chỉ tại ai cũng hiểu phía sau những trái tim sôi sục nhiệt huyết kia là bọn ma đầu đang núp bóng cổ võ, thành ra, đến lẽ chúng ta tranh đấu để cải tạo một xã hội sáng sủa hơn thì trái lại chúng ta đã làm cho tình trạng thêm trầm trọng nguy hiểm.

Người trai trẻ dừng lại. Người lính im lặng, anh ta có vẻ dăm chiêu. Một lúc lâu người lính chợt đứng dậy.

— Thôi, càng nghĩ thêm một ốc. Chúng ta ra đường tìm một cái gì uống đi. Tôi mời anh.

Hai người lính nhìn men theo những hàng ghế bành xuống sân cỏ, ra đường. Một chiếc xe đạp qua, những vũng nước đọng bắn tung toé. Mưa đã dứt hậu, không khí em mai dễ chịu.

QUẾ SƠN VÕ TÁNH
đã phát hành

KẺ TUÂN ĐẠO

Của MIGNEL do UNAMUNO
TRẦN XUÂN KIỂM dịch

Cơ sở xuất bản Y THỨC

Trân trọng giới thiệu

CÁT VÀNG

• Tập truyện của LỮ-QUỲNH

«Hắn chợt nghĩ tới số tuổi hải mươi của mình. Số tuổi mà chiến tranh đã tuột đoạt mọi ý nghĩa, đã cướp hết thời gian để sống của hắn. Hai mươi tuổi, hắn không có một chọn lựa nào hết. Sinh ra và lớn lên giữa chiến tranh, hắn thụ động trước mọi áp lực. Hắn như con thú sợ hãi trước mọi họng súng của thợ săn. Ai cũng có thể bắn ngã, và suốt cả một phần đời hắn chỉ biết chạy trốn».

HÀM-THỤ tặng phát hành

• đã phát hành tập thơ thứ chín của
LÊ PHỔ ĐỨC

THƠ CỦA NGƯỜI TÌNH

• Bla của Hoàng Thụy Kha Bạt của Hồ Tường An.
Phụ bản của Duy Thanh. Hồ hữu Thủ do
Cơ Sở Nhân Chứng xuất bản.

• Quý vị ở tỉnh xa, muốn có Bản Đặc Biệt. Xin
liên lạc tác giả 192 và 194 Lê Văn Duyệt Saigon.

• Chim Việt giới thiệu:

THÁI BÌNH TRẢ LẠI

• một thi phẩm độc đáo của Truy Phong (tác
giả Một Thế Kỳ Mấy Văn Thơ).
• Chim Việt Xuất bản và phát hành.

ĐÃ PHÁT HÀNH

MỘT LẦN VỀ THĂM

Truyện của TRẦN ĐÌNH THÁI
Do HUỲNH VĂN TRÚ xuất bản

CƠ THỂ BÀI HOÀI THẬN YẾU

Hay đau đêm, nhức đầu, mệt mỏi đau lưng.
Di mộng huyệt tình. Sinh lực suy kém, dùng
thuốc bổ thận

THẬN TRUNG BỬU LA VẠN LINH

THUỐC BỒ MÁU BỒ BỒ CƠ THỂ

Dùng thuốc ngủ tạng tình LA VẠN LINH

TRỊ: Các bệnh thiếu máu, suy nhược mệt mỏi,
biếng ăn ngủ, lao tâm lao lực, gây yếu đau
lưng; đau mới khởi. Phụ nữ kinh kỳ không
đúng, khí huyết suy kém.

TRONG THỜI KỲ THAI NGHÉN

Đề bồi dưỡng cho quý bà được khỏe khoắn,
ngủ yên, ăn ngon về trị các chứng ư mưa, mệt
nhọc, bón, thai trắng, đau lưng, quý bà dùng thuốc:

DƯỠNG THAI CHỈ BỬU
LA VẠN LINH

Đến ngày sanh mau, em bé cứng mạnh (có
bản ở các tiệm thuốc Bắc) Tổng phát hành: số
537 Đồng Khánh Cholon (K.N. số 606, 610 ngày
18.12-63).



VIÊN LINH

NHẬT KÝ VĂN NGHỆ

1. Việc cầm bút văn chương phục vụ cái gì, đã nhiều lần trở thành những vấn đề thời sự trong sinh hoạt văn học. Thường thường nhà văn không tự mình đặt ra câu hỏi đó, hay nếu có, nó chỉ xảy ra trong bóng tối của phòng vắng, dưới ngọn đèn bàn viết, với mình, Thường thường, câu hỏi đó đến từ những tập đoàn xã hội, những cán bộ chính quyền, hay những hội văn hóa (Những thứ Hội đoàn không ăn nhập gì tới định mệnh, người cầm bút, nhưng muốn làm hướng đạo văn nghệ, muốn văn nghệ phục vụ cùng một tôn chỉ với họ, hay theo họ là có ích.)

Ở đây, tạp chí văn chương không nhiều, nhưng những vấn đề đặt ra quanh ngòi bút cũng không phải là ít. Những vấn đề này không phải tự nhiên nảy sinh, như cái tất yếu xảy đến trong một vận động mài miệt, như ánh sáng lóe lên ở cuối một đường hầm, như ngà rẽ bất ngờ tìm thấy trong một hành trình sáng tạo, mà thường được bên đặt ra như một chủ ý kích động. Có này một cực, cực nọ là phe khác. Và diễn đàn cuối phòng giảng, thẳng thắn trình bày một quan niệm khác biệt với quan niệm trước đó. Trái lại, đó là diễn đàn buộc tội.

Ở đây thật lắm tội. Phán chiến là một tội. Không hiện mớ là hai tội. Không niềm đau quê hương xứ sở là ba tội. Nếu không bị buộc những tội đó, có thể bị buộc nhiều tội khác. Không dân tộc tính là một tội. Không "nói lên" cuộc sống, của đám đông quần chúng mà lại nói xuống là hai tội. Viết mới có tội lại càng, để cập bản thân có tội bệnh hoạn... Còn vấn đề đích thực đặt ra cho một nhà văn là tại sao viết, coi như không có? Nó được đặt ra một cách khác rồi.

2. Graham Green, năm nay 66 tuổi đầu tháng này cho xuất bản một cuốn tự truyện, nhưng là tự truyện của một nhà văn một thứ CHỮ NGHĨA: Une Sortes de Vie Ông tự làm một cuộc mổ xẻ, phơi bày có

thể là tất cả con người ông, một người cầm bút chuyên nghiệp. (Mỗi ngày viết 500 chữ, mỗi năm hoàn tất một cuốn truyện). Viết như thế, nhiều thế, để làm gì? Cần tiền? tham vọng? Hay thâm tâm nghĩ rằng phải viết? để phục vụ cái này cái kia? Ông đã không ở một trường hợp nào như vừa kể mà cá nhân và tâm thường hơn: Viết vì buồn chán,

3. Trước đây có dư luận than phiền các nhà văn V.N. Chưa viết được một tác phẩm nào đáng kể về cuộc chiến nửa thế kỷ hiện nay. Dư luận trên vừa đòi hỏi, mà vừa hài tội. Thế rồi các nhà văn có người đã lên tiếng biện bạch. Rằng tại sao ở đây chưa có được một tác phẩm như đòi hỏi đó.

Ở Nga chắc không phải vì một đòi hỏi tương tự mà Leon Tolstoi viết được chiến tranh và hòa bình. Chắc cũng không vì một đòi hỏi như thế mà ở Lỗ C.V. Gheorghiu viết được già thứ 25. Người ta viết như thế thì nó như thế, không vì đòi hỏi mà nó như thế. Đó là một vấn đề bản thân, không từ một khuyến cáo nào.

Và chẳng, đòi hỏi như thế là đặt cho nhà văn trọng trách lớn quá. Một thế kỷ mới có vài thiên tài; chúng ta lại có nhiều nhà văn sẽ chết đói nếu không có cách sống khác.

4. Trong thời gian thực hiện tờ báo này, tôi nhận được thư của ba hay bốn người bạn ở xa, nhờ giới thiệu cho một nhà xuất bản nào đó in một tập thơ. Những việc đó dĩ nhiên không thể trả lời trên mặt báo. Làm gì có nhà xuất bản nào in thơ một cách dễ dãi như thế. Thơ chẳng bao giờ được đề nghị in cả. Thơ phải tự xuất bản.

Trên một tờ báo Pháp xuất bản tuần trước (19-9-71) một trong những thi sĩ lớn lao của Văn Chương Châu Mỹ La Tinh là Pablo Neruda đã kể lại chuyện in thơ vất vả của ông. Người làm thơ này — hiện nay là Đại Sứ Chí Lợi ở Ba Lê — đã có thơ dịch ra hầu hết các thứ tiếng trên thế giới kể cả Việt Ngữ trên tờ Sáng Tạo trước đây. Cũng giống như vài bạn ở đây, Neruda

thi sĩ 18 tuổi phải xin tiền các bạn và gia đình để in tập thơ đầu, sau rồi còn bán tới cái đồng hồ đeo tay, phút chót, lại cũng không thể lấy thơ ra khỏi nhà in vì vẫn thiếu tiền! Và ông « chạy như một tên điên khắp nơi cuối cùng mới có đủ số tiền cần thiết,??

5. Khoảng vài ba tháng trước, nhiều ý kiến về Thơ do bạn gửi tới được phổ biến trên mặt báo này. Cái đáng kể được ghi nhận là Thơ chịu ảnh hưởng kinh phát thật là nặng nề.

Đây không phải chỉ ở vài người, vài trường hợp, mà là một hiện tượng chung.

Về hình thức, đã thấy vắng vẻ đi những bài thơ dài. Thơ rút lại như một bài Đường thi, tám hoặc bốn câu. Thơ ra thoát cái ám ảnh ngôn ngữ kiến trúc, ra thoát sự kể lể, ra thoát tuyên ngôn tranh đấu. Thơ rút lại như một tiếng kêu, một lời thốt. Thơ trở thành lời cảm khái không diễn tả.

Cùng với sự biến đổi hình thức này, những hình ảnh cũ đã mất, Thành phố biến đi, cái tối tăm đầy đặc thành cái thanh thoát của thiên nhiên, của cỏ hoa trở lại.

Nhưng sự biến dạng của Thơ ít lâu nay cũng là sự khô cạn của đời sống.

Cảnh vật cuộc đời vắng ngắt, để chỉ còn là cảnh vật tâm thức. Người làm thơ sống trong sách vở, kinh tự hơn là đường phố, thực tại. Đây là một cuộc rút lui, kéo cầu, sự tra vấn ý thức được thay bằng cái mặc khải tình cả hy vọng đến từ chữ nghĩa.

Mặc khác bên cạnh những bài thơ này — vừa « nôm » vừa Hán — là cái phóng túng — có khi hào sảng — của những người làm thơ vừa như say, vừa như phân. Có lời chân thực lắm thường, có tiếng chửi tục tự nhiên: đó là những bài thơ mới đây của Lâm Hảo Dũng, Nguyễn Bắc Sơn, Trần Đức Thắng.

Đây là những khía cạnh nổi bật trong sự chuyển động đang có của Thi Ca, chưa biết sẽ đi tới đâu, nhưng chắc chắn cái tình thần cô đơn mòn mỏi một thời được đeo đuổi rồi sẽ mờ nhạt hẳn.



giữa
Tòa Soạn
và
bạn đọc

HỒ HUỖN THU Văn xuôi đang đọc. Riêng thơ không đáng được Trần Đức Thắng đọc thơ anh hẳn khoái.

NGỌC THUY KHANH (KBC. 4027) Đã nhận được mấy bài thơ sau của anh, khi nào có dịp lên Đà Lạt, sẽ ghé thăm.

THANH HOÀI MINH (Lộc Ninh) Đã nhận được bài thơ cưới vợ của anh. Gia nhập Hội, anh gửi thơ về Ông Trung Tá Ủy Viên Thường Vụ (Hy

Văn) ở 72 Nguyễn Du. Sg, đề lấy đơn. Và cần 2 người giới thiệu ký tên vào đơn đó.

TRẦN ĐÌNH THÁI (TT 3) có giấy tờ hợp lệ mà bị vô QT thì kẹt nhĩ. Chúc may mắn. Ngoài ra khi nào sách ra KH sẽ đăng QC cho anh.

TRẦN AI KỶ DỊ. TÂY Ninh. Đồng ý.

DU TRU (B D). Em nói Đề Nhị chưa đọc nổi những bài tiểu luận trên KH hả? không có đâu. Đọc kỹ chút Thơ sau đã nhận được.

T.T.Q Thiên Sư của Thượng Bế Ngôi 2 Thiên Chúa Hựu Thần Chúa Kitô). Chúng tôi đã nhận được lá thư chứa đựng tôn giáo của Nghi. Chúng tôi cũng nghĩ như ngài, là chiến tranh V.N không là chiến tranh thiêng liêng ngài nói sẽ đến với nhân loại khi thành Phật. Chúng tôi cũng là nhân loại khi nào Thành Phật ngài hãy đến. Còn sáng tác « xây Dựng một mùa Xuân mới » ngài cứ gửi trước khi thành Phật cũng được. Tầm chân dung của ngài chúng tôi không biết dùng để làm gì. Dù sao cũng đa tạ.

KHUƠNG THUY (KBC 6034) Nên gửi tiếp. TRƯƠNG THẢO NGUYỄN. KT Cũng tiếc hôm Trần Quang Thiệu về không gặp. Đền ở KH rất ít giờ. Anh nên gửi thêm bài.

PHAN CUNG NGHIỆP (QNH) — Từ ba số báo này, mục thư tín đã được mở lại. Hy vọng sẽ trả lời thư từ bạn đọc thật sớm. Số 122 có trả lời thư anh, nhưng chắc lúc đó báo chưa đến QN.

GIỚI THIỆU SÁCH

Khởi Hành vừa nhận được những sách giáo khoa dưới đây của Tư Thực Trường Sơn 129-131 Lê văn Duyệt. Saigon gửi tặng:

— Phương pháp Nghị luận Văn chương lớp 11 của Nguyễn sỹ Tế.

— Công dân giáo dục lớp 11 của Bài văn Hiệp.

— Tản luận về Cao bá Quát của Nguyễn sỹ Tế.

Xin cảm ơn nhà xuất bản và ân cần giới thiệu cùng đọc giả.